



CỤC QUẢN LÝ CẠNH TRANH
BỘ CÔNG THƯƠNG



2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



MỤC LỤC

Thuật ngữ viết tắt
Lời mở đầu

04
06

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CẠNH TRANH

07

A. CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT	08
1. Xây dựng Dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp	08
2. Xây dựng Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 120/2005/NĐ-CP về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực cạnh tranh	09
3. Tham mưu lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục QLCT	10
B. THỰC THI PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH	11
1. Điều tra các vụ việc hạn chế cạnh tranh	11
2. Điều tra và xử lý các vụ việc cạnh tranh không lành mạnh	13
3. Kiểm soát các hoạt động tập trung kinh tế	17
C. CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ THỰC THI PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH	20
1. Giám sát chính sách cạnh tranh	20
2. Nghiên cứu cấu trúc thị trường	20
3. Đàm phán về Chính sách cạnh tranh	21
4. Tuyên truyền và phổ biến pháp luật cạnh tranh	22
5. Hợp tác quốc tế về cạnh tranh	

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG

23

A. CÔNG TÁC THỰC THI LUẬT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG	24
1. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của người tiêu dùng	24
2. Thanh tra, kiểm tra vi phạm pháp luật về BVQLNTD	27
B. KIỂM SOÁT HỢP ĐỒNG THEO MẪU VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG	29
1. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký HĐTM, ĐKGDC	29
2. Hoàn thiện quy trình kiểm soát HĐTM, ĐKGDC	29
3. Tổ chức kiểm tra và giám sát đối với những HĐTM, ĐKGDC đã được chấp nhận đăng ký	29
C. CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ THỰC THI PHÁP LUẬT BVQLNTD	30
1. Phát triển mạng lưới các cơ quan, tổ chức có liên quan về BVQLNTD	30
2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật BVQLNTD	30
3. Tổng đài hỗ trợ và Website bảo vệ người tiêu dùng	31
4. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	32

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

33

A. THỰC THI PHÁP LUẬT PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI	34
B. CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ THỰC THI PHÁP LUẬT PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI	37
1. Tuyên truyền và phổ biến pháp luật về phòng vệ thương mại	37
2. Công tác mở rộng và phát triển hệ thống cảnh báo sớm	38
3. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng vệ thương mại	39
C. CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHÁNG KIẾN	40
1. Thông tin cơ bản về các vụ kiện năm 2013	40
2. Công tác giải trình kinh tế thị trường	45
3. Giải quyết tranh chấp và các công việc có liên quan đến WTO	46
4. Thông tin về hoạt động đàm phán	46

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC

47

A. CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA	48
B. CÁC HOẠT ĐỘNG THỂ THAO	48

ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC NĂM 2014

49

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2013	50
1. Về cạnh tranh	50
2. Về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	51
3. Về công tác phòng vệ thương mại	52
B. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2014	53
1. Bối cảnh yêu cầu năm 2014	53
2. Phương hướng và nhiệm vụ chủ yếu năm 2014	54

THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

VIẾT TẮT	Ý NGHĨA
ACCP	Ủy ban bảo vệ người tiêu dùng ASEAN (ASEAN Committee on Consumer Protection)
AEGC	Nhóm chuyên gia cạnh tranh ASEAN (ASEAN Expert Group on Competition)
APEC	Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (Asia - Pacific Economic Cooperation)
ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Association of Southeast Asia Nations)
BHĐC	Bán hàng đa cấp
BVQLNTD	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
HĐTM/ĐKGDC	Hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung
DN	Doanh nghiệp
ĐTTTT	Điều tra tiền tố tụng
TTHCT	Thỏa thuận hạn chế cạnh tranh
Lạm dụng VTTL/ĐQ	Lạm dụng vị trí thống lĩnh/độc quyền
EC	Ủy ban Châu Âu (European Commission)
EU	Liên minh Châu Âu (European Union)
ICN	Mạng lưới cạnh tranh quốc tế (International Competition Network)
JICA	Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (Japan International Cooperation Agency)
ICPEN	Mạng lưới bảo vệ người tiêu dùng quốc tế (International Consumer Protection Enforcement Network)
M&A	Mua bán và sáp nhập doanh nghiệp (Merger and Acquisition)
NTD	Người tiêu dùng
OECD	Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (Organization for Economic Cooperation and Development)
PVTM	Phòng vệ thương mại
QLCT	Quản lý cạnh tranh
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TP. HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
VBQPPL	Văn bản quy phạm pháp luật
VCA	Cục QLCT (Vietnam Competition Authority)
VINASTAS	Hội tiêu chuẩn và bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam
WTO	Tổ chức thương mại thế giới (World Trade Organization)

MỤC LỤC HÌNH

Hình 1	Thống kê các vụ việc hạn chế cạnh tranh trong giai đoạn 2006-2013	12
Hình 2	Số tiền phạt từ các vụ việc cạnh tranh không lành mạnh	14

MỤC LỤC BẢNG

Bảng 1	Thống kê số vụ điều tra tiền tố tụng năm 2013	11
Bảng 2	Thống kê vụ việc hạn chế cạnh tranh giai đoạn 2006 - 2013	12
Bảng 3	Thống kê điều tra vụ việc cạnh tranh không lành mạnh	13
Bảng 4	Danh sách hồ sơ thông báo tập trung kinh tế năm 2013	17
Bảng 5	Danh sách hàng hóa có khuyết tật được thu hồi năm 2013	28
Bảng 6	Số liệu các vụ điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam	40

MỤC LỤC HỘP

Hộp 1	Vụ vi phạm về bán hàng đa cấp của công ty TNHH Synergy Việt Nam	16
Hộp 2	Vụ Công ty CP Vinabico sáp nhập vào Công ty CP Kinh Đô	18
Hộp 3	Vụ việc Công ty CP thủy điện Nà Loi và Công ty CP thủy điện Ry Ninh II sáp nhập vào Công ty CP thủy điện Cần Đơn	19
Hộp 4	Vụ việc Công ty CP Sông Đà 11 Thăng Long (SELCO) và Công ty CP đầu tư và xây lắp Sông Đà 11 (SINCO) sáp nhập vào Công ty CP Sông Đà 11 (SJE)	19
Hộp 5	Công ty TNHH The Sun	24
Hộp 6	Cửa hàng xe đạp điện Hạnh Tùng	25
Hộp 7	VPĐD Arla Foods Ingredients Amba	26
Hộp 8	Honda Việt Nam	26
Hộp 9	Điều tra và áp dụng biện pháp tự vệ đối với mặt hàng dầu thực vật nhập khẩu vào Việt Nam	35
Hộp 10	Điều tra chống bán phá giá mặt hàng thép không gỉ nhập khẩu vào thị trường Việt Nam	36
Hộp 11	Vụ việc Hoa Kỳ điều tra chống trợ cấp đối với mặt hàng tôm nước ấm đông lạnh nhập khẩu từ 07 quốc gia, trong đó có Việt Nam	41
Hộp 12	Vụ việc Hoa Kỳ rà soát hành chính lần thứ 7 đối với tôm nước ấm đông lạnh nhập khẩu từ Việt Nam	41
Hộp 13	Vụ việc Hoa Kỳ điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm ống thép dẫn dầu nhập khẩu từ Việt Nam	42
Hộp 14	Vụ việc Ủy ban Châu Âu điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm sợi PSF nhập khẩu từ một số nước, trong đó có Việt Nam	42
Hộp 15	Vụ việc Brazil điều tra chống bán phá giá mặt hàng lốp xe máy	43
Hộp 16	Vụ việc Brazil điều tra chống bán phá giá sản phẩm thép cán nguội nhập khẩu từ một số nước, trong đó có Việt Nam	43
Hộp 17	Vụ việc Thổ Nhĩ Kỳ điều tra chống bán phá giá mặt hàng sợi nhập khẩu từ 05 nước, trong đó có Việt Nam	44
Hộp 18	Vụ việc Philippines điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm thép mạ kẽm và thép mạ màu nhập khẩu	44
Hộp 19	Vụ việc Australia điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm Máy biến thế nhập khẩu từ nhiều nước, trong đó có Việt Nam	45

LỜI MỞ ĐẦU

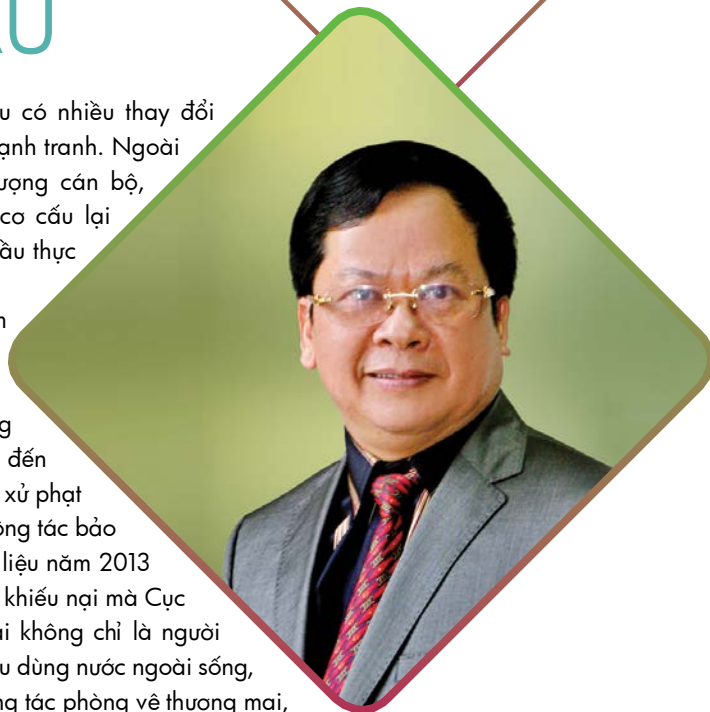
Năm 2013 là năm đánh dấu có nhiều thay đổi tích cực của Cục Quản lý cạnh tranh. Ngoài việc gia tăng về mặt số lượng cán bộ, Cục cũng đã củng cố và cơ cấu lại bộ máy tổ chức cho phù hợp với yêu cầu thực tế về mặt chuyên môn.

Về lĩnh vực cạnh tranh năm 2013, nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý cho việc thực thi hiệu quả pháp luật và chính sách cạnh tranh, Cục đã tập trung xây dựng văn bản pháp luật liên quan đến quản lý hoạt động bán hàng đa cấp và xử phạt vi phạm trong lĩnh vực cạnh tranh. Về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, những số liệu năm 2013 cho thấy sự tăng lên đáng kể số vụ việc khiếu nại mà Cục tiếp nhận và xử lý, đối tượng khiếu nại không chỉ là người tiêu dùng Việt Nam mà còn có người tiêu dùng nước ngoài sống, làm việc và du lịch tại Việt Nam. Về công tác phòng vệ thương mại, bên cạnh những kết quả tích cực của công tác kháng kiện, Cục đã điều tra và ra quyết định áp dụng biện pháp tự vệ đối với mặt hàng dầu thực vật nhập khẩu vào Việt Nam, đồng thời, lần đầu tiên tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng thép nhập khẩu vào Việt Nam.

Với mục đích tổng hợp và ghi nhận các kết quả đã đạt được trong năm 2013 đồng thời để xây dựng phương hướng và kế hoạch hoạt động cho năm 2014, Cục Quản lý cạnh tranh đã hoàn thiện **“Báo cáo hoạt động năm 2013”** như một ấn phẩm được phát hành thường niên để các đơn vị liên quan, các doanh nghiệp theo dõi và phối hợp hoạt động.

Cục Quản lý cạnh tranh xin trân trọng cảm ơn Dự án **“Hỗ trợ kỹ thuật nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về luật và chính sách cạnh tranh tại Việt Nam”** của Nhật Bản đã giúp đỡ, hỗ trợ để Cục có thể hoàn thành Báo cáo.

Trân trọng./.



Bạch Văn Mừng

Cục trưởng

Cục Quản lý cạnh tranh



QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ **CẠNH TRANH**

CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT
THỰC THI PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH

CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT



1. XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG ĐA CẤP

Năm 2013, Cục QLCT được giao làm đầu mối chủ trì xây dựng Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 110/2005/NĐ-CP về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp. Đến nay, Nghị định sửa đổi đã được trình Chính phủ dự kiến sẽ được ban hành và có hiệu lực trong Quý II năm 2014. So với Nghị định 110, Dự thảo Nghị định thay thế có nhiều điểm mới, cụ thể như sau:

- » Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp được giao cho Bộ Công Thương thay vì các Sở Công Thương theo quy định trước đây.
- » Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp được cấp lần đầu có thời hạn hiệu lực 05 năm, có thể được gia hạn nhiều lần, mỗi lần 05 năm.
- » Dự thảo Nghị định bổ sung quy định yêu cầu doanh nghiệp bán hàng đa cấp phải có vốn pháp định là 10 tỷ đồng.
- » Tiền ký quỹ tối thiểu được nâng lên mức 5 tỷ đồng (trước đây là 1 tỷ đồng)
- » Trách nhiệm thông báo của doanh nghiệp bán hàng đa cấp đối với cơ quan quản lý nhà nước cấp địa phương cũng được điều chỉnh cho phù hợp nhằm xác lập một cơ chế quản lý thống nhất trong cả nước đối với hoạt động bán hàng đa cấp.
- » Doanh nghiệp bán hàng đa cấp chỉ được phép tạm ngừng hoạt động trong thời gian không quá 12 tháng, nếu quá thời hạn này, doanh nghiệp sẽ bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp. Khi tạm ngừng hoạt động, doanh nghiệp bán hàng đa cấp phải hoàn thành toàn bộ các nghĩa vụ đối với người tham gia bán hàng đa cấp.
- » không cho phép kinh doanh theo phương thức đa cấp đối với dịch vụ trừ trường hợp pháp luật cho phép;
- » cấm kinh doanh theo mô hình kim tự tháp;
- » cấm doanh nghiệp bán hàng đa cấp thu phí của người muốn tham gia bán hàng đa cấp dưới mọi hình thức;
- » cấm doanh nghiệp bán hàng đa cấp hạn chế một cách bất hợp lý quyền phát triển mạng lưới của người tham gia bán hàng đa cấp;
- » cấm doanh nghiệp bán hàng đa cấp ký nhiều hợp đồng với cùng một người tham gia bán hàng đa cấp để tránh tác động tiêu cực của mô hình nhị phân;
- » cấm mua bán hoặc chuyển giao mạng lưới trừ các trường hợp tập trung kinh tế và cấm doanh nghiệp xúi giục hoặc tiếp tay cho người tham gia bán hàng đa cấp thực hiện các hành vi bị cấm.

2. XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH 120/2005/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC CẠNH TRANH

Cũng nằm trong kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh, năm 2013, Cục QLCT đã tiến hành xây dựng Nghị định thay thế Nghị định 120/2005/NĐ-CP về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh với tên gọi: Nghị định quy định chi tiết Luật Cạnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh. Dự thảo Nghị định gồm 5 Chương, 52 Điều với một số điểm thay đổi so với Nghị định 120/2005/NĐ-CP về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực cạnh tranh:

- » Dự thảo Nghị định đã sửa đổi cơ sở tính tiền phạt liên quan đến việc xử lý hành vi hạn chế cạnh tranh, cụ thể quy định cơ sở tính tiền phạt dựa vào doanh thu từ hàng hóa, dịch vụ liên quan đến hành vi vi phạm; bỏ quy định về mức tối thiểu tại khung 2 đối với các Điều về xử phạt hành vi hạn chế cạnh tranh.

Đối với các Điều về xử phạt hành vi hạn chế cạnh tranh, Dự thảo quy định khung phạt tiền là khung 1 “đến 5%” và khung 2 “đến 10%” tổng doanh thu trong năm tài chính trước năm thực hiện hành vi vi phạm chứ không giới hạn mức tối thiểu 5% ở khung 2 như trước đây.

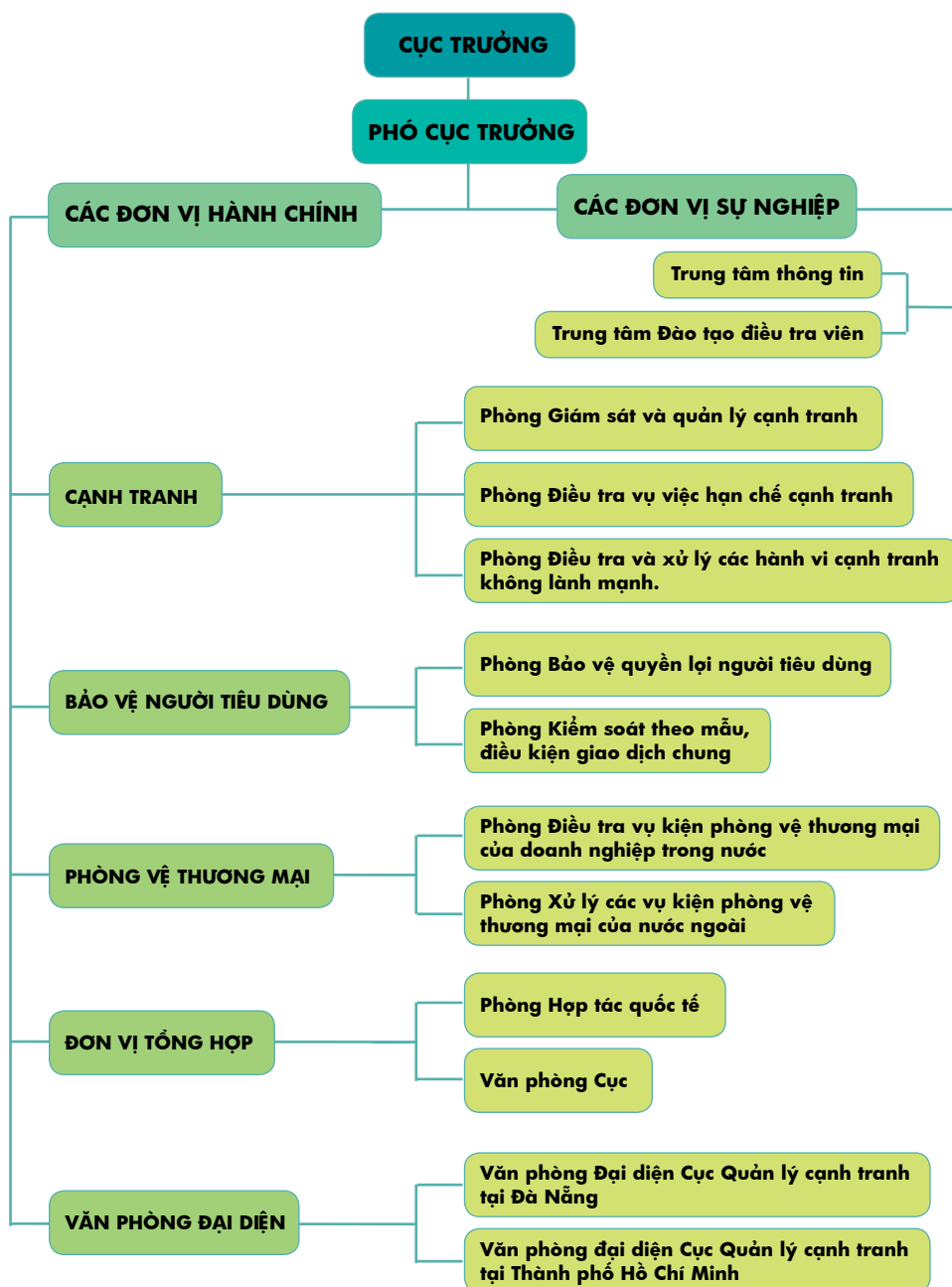
- » Đối với quy định về xử phạt hành vi cạnh tranh không lành mạnh và hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh khác: Dự thảo nâng mức phạt tiền đối với từng hành vi cạnh tranh không lành mạnh và hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh khác lên mức tối đa 200 triệu đồng và quy định rõ thẩm quyền phạt tiền tối đa của Cục trưởng Cục QLCT đối với các hành vi cạnh tranh không lành mạnh và hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh khác là 200 triệu đồng.

Dự thảo cũng bổ sung một số nhóm hành vi cạnh tranh không lành mạnh tại Điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ và nhóm các hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo căn cứ tại khoản 3 Điều 211 Luật Sở hữu trí tuệ. Dự thảo cũng bổ sung một số hành vi vi phạm quy định về bán hàng đa cấp do nội dung Nghị định thay thế Nghị định số 110/2005/NĐ-CP về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp đã xác định một số dạng hành vi vi phạm mới mà chế tài đối với các hành vi này chưa được quy định ở bất cứ văn bản quy phạm pháp luật nào.



3. THAM MƯU LÃNH ĐẠO BỘ BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CỤC QLCT

Để đáp ứng đòi hỏi thực tiễn, Cục QLCT đã phối hợp với các đơn vị liên quan trình Bộ trưởng ban hành Quyết định số 848/QĐ-BCT ngày ngày 05 tháng 02 năm 2013 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục QLCT. Theo đó, hai phòng chuyên môn mới được thành lập, góp phần chuyên môn hóa bộ máy tổ chức và nâng cao hiệu quả công việc. Cơ cấu bộ máy của Cục hiện nay bao gồm:



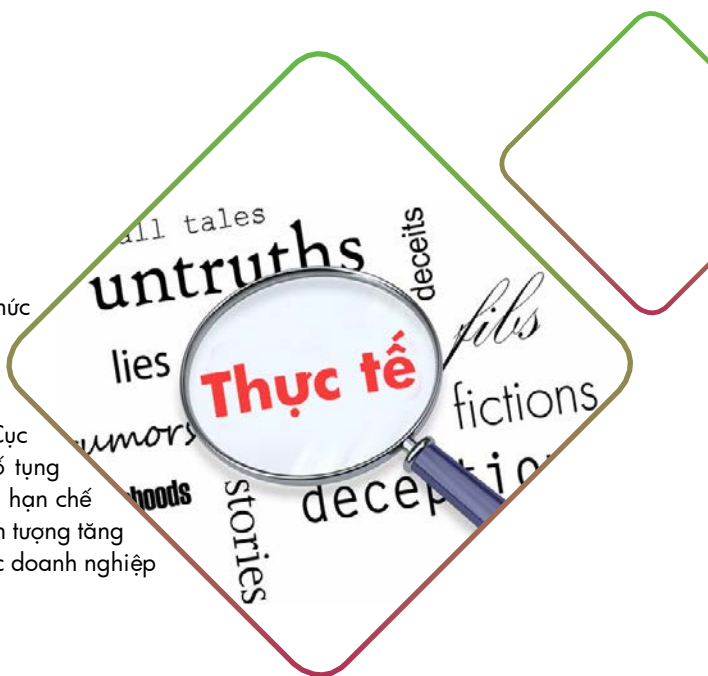
B

THỰC THI PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH

1. ĐIỀU TRA CÁC VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH

1.1. Điều tra tiền tố tụng

Trong thời gian qua, bên cạnh việc tổ chức điều tra để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, Cục QLCT đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường. Năm 2013, Cục QLCT đã tiến hành 12 cuộc điều tra tiền tố tụng đối với các vụ việc có liên quan đến hành vi hạn chế cạnh tranh, ví dụ, điều tra tiền tố tụng về hiện tượng tăng giá trúng giá cầm đầu năm 2013, sự việc các doanh nghiệp viễn thông tăng giá cước dữ liệu 3G...



Bảng 1. Thống kê số vụ điều tra tiền tố tụng năm 2013

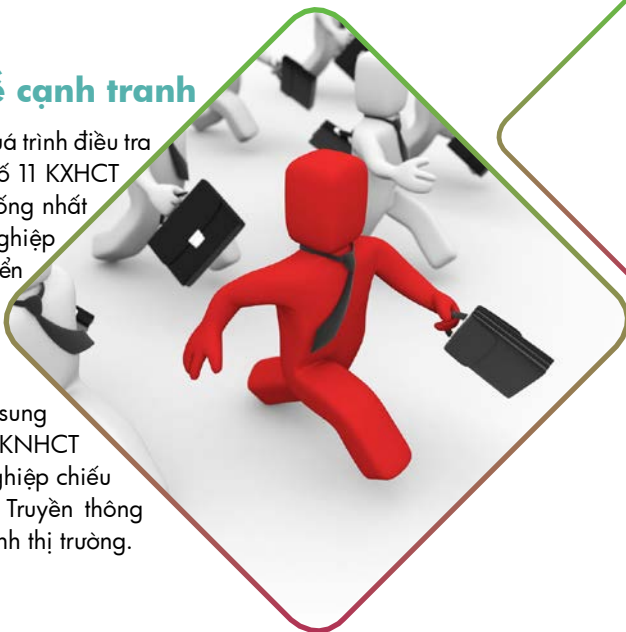
STT	Thị trường ĐTTT	Số vụ	Hành vi	Số vụ	Kết quả ĐTTT	Số vụ
1	Hàng hóa	6	TTHCCT	7	Điều tra	0
2	Dịch vụ	6	Lạm dụng VTTL/ĐQ	5	Tiếp tục theo dõi	12
Tổng số		12		12		12

Mặc dù trong năm 2013, không có vụ việc nào được khởi xướng từ kết quả điều tra tiền tố tụng, tuy nhiên những thông tin, tài liệu thu thập được đã giúp ích nhiều cho việc định hướng các hoạt động giám sát, đảm bảo kịp thời phát hiện các dấu hiệu bất thường về cạnh tranh trên thị trường và có biện pháp can thiệp khi cần thiết.

1.2. Điều tra vụ việc hạn chế cạnh tranh

Trong năm 2013, Cục QLCT đã kết thúc quá trình điều tra bổ sung vụ việc hạn chế cạnh tranh mã số 11 KXHCT 02 liên quan đến hành vi thỏa thuận thống nhất mức phí bảo hiểm học sinh của 12 doanh nghiệp bảo hiểm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, chuyển hồ sơ sang Hội đồng cạnh tranh để xử lý vụ việc và Hội đồng xử lý đã ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ việc cạnh tranh;

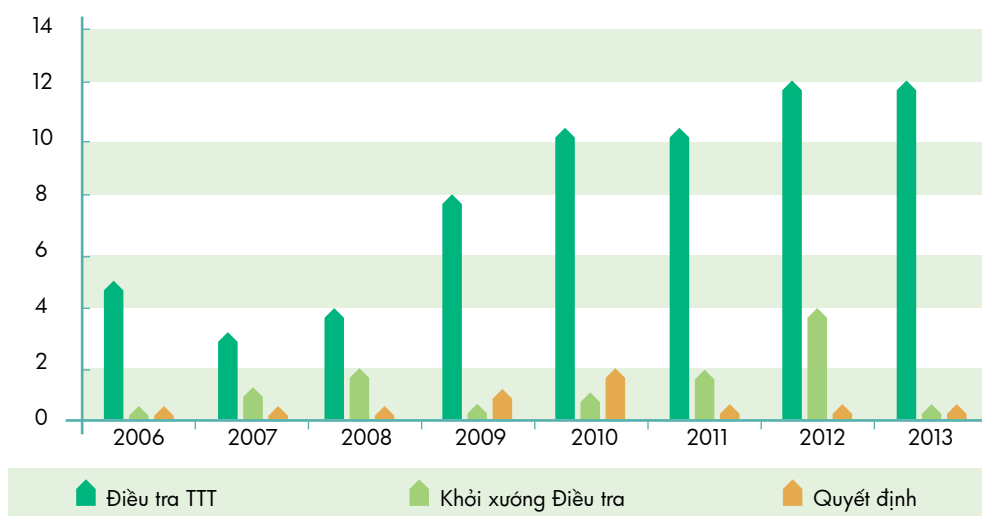
Đồng thời Cục cũng đã tiến hành điều tra bổ sung lần 2 vụ việc hạn chế cạnh tranh mã số 10 KNHCT 01 liên quan đến khiếu nại của 04 doanh nghiệp chiếu phim tại Việt Nam đối với Công ty TNHH Truyền thông Megastar về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường.



Bảng 2: Thống kê vụ việc hạn chế cạnh tranh giai đoạn 2006 -2013

	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	Tổng
Điều tra TTT	5	3	4	8	10	10	12	12	64
Khởi xướng điều tra	0	1	2	0	1	2	4	0	10
Quyết định	0	0	0	1	2	0	0	1	4

Hình 1: Thống kê các vụ việc hạn chế cạnh tranh trong giai đoạn 2006-2013



2. ĐIỀU TRA VÀ XỬ LÝ CÁC VỤ VIỆC CẠNH TRANH KHÔNG LÀNH MẠNH

2.1. Điều tra và xử lý các hành vi cạnh tranh không lành mạnh

Trong năm 2013, Cục QLCT đã tiến hành điều tra và xử lý 24 vụ việc liên quan đến hành vi cạnh tranh không lành mạnh (trong đó có 03 vụ việc được khởi xướng trong năm 2013 và kết thúc điều tra 21 vụ việc được khởi xướng trong năm 2012) cụ thể như sau:

- » Đối với 03 vụ việc được khởi xướng điều tra trong năm 2013, có 02 vụ việc liên quan đến hành vi quảng cáo nhằm cạnh tranh không lành mạnh do Cục QLCT khởi xướng và 01 vụ việc liên quan đến hành vi bán hàng đa cấp bất chính.
- » Đối với 21 vụ việc được khởi xướng trong năm 2012, có 17 vụ việc liên quan đến hành vi quảng cáo nhằm cạnh tranh không lành mạnh; 03 vụ việc liên quan đến hành vi bán hàng đa cấp bất chính và 01 vụ việc liên quan đến hành vi gây rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác.

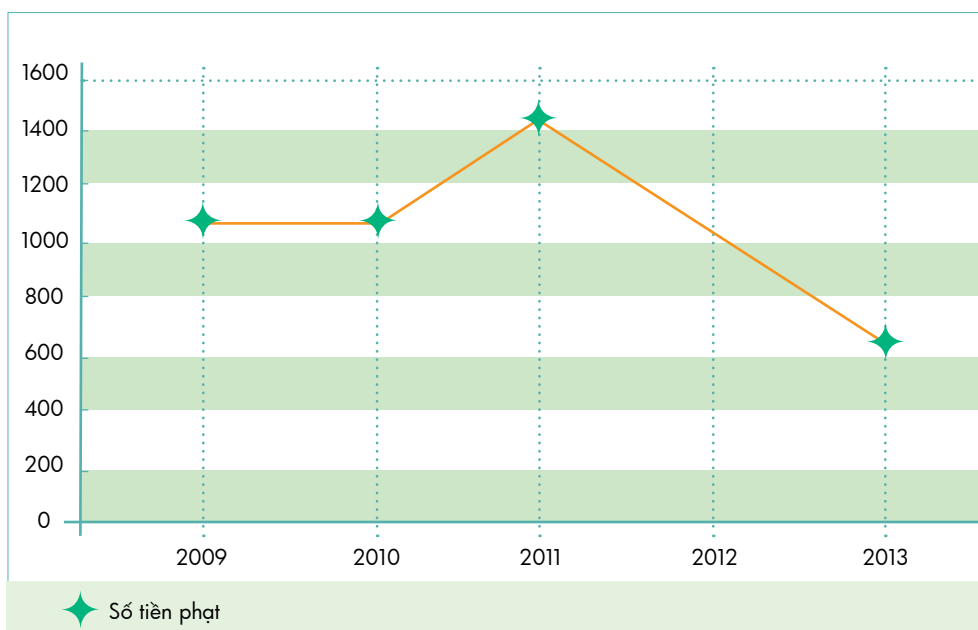


Bảng 3: Thống kê điều tra vụ việc cạnh tranh không lành mạnh

Các loại hành vi cạnh tranh không lành mạnh	2009	2010	2011	2012	2013
Quảng cáo nhằm cạnh tranh không lành mạnh	5	20	33	37	2
Khuyến mại nhằm cạnh tranh không lành mạnh	2	2			
Gièm pha doanh nghiệp khác	4	1	2		
Chỉ dẫn gây nhầm lẫn		1			
Bán hàng đa cấp bất chính	3	4	1	3	1
Gây rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác				1	
Tổng số	14	28	36	41	3

Trong tổng số 24 vụ việc đã kết thúc điều tra trong năm 2013, Cục đã ra quyết định xử lý đối với 20 vụ việc, thu về ngân sách nhà nước tổng số tiền phạt và án phí xử lý vụ việc cạnh tranh tổng cộng 650.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu đồng).

Hình 2: Số tiền phạt từ các vụ việc cạnh tranh không lành mạnh



So những năm trước, số vụ việc cạnh tranh không lành mạnh do Cục QLCT xử lý trong năm 2013 giảm mạnh do gặp vướng mắc về cơ sở pháp lý liên quan đến thẩm quyền xử phạt hành vi cạnh tranh không lành mạnh. Trước đây Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính 2002 sửa đổi bổ sung năm 2008 đã quy định thẩm quyền phạt tiền tối đa của Cục trưởng Cục QLCT (thủ trưởng cơ quan quản lý cạnh tranh) là 70 triệu đồng. Tuy nhiên, Luật Xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực từ tháng 7/2013 đã không quy định thẩm quyền của Cục trưởng Cục QLCT. Điều này khiến cơ quan quản lý cạnh tranh gặp vướng mắc về thẩm

quyền xử lý và phải tạm ngừng công tác xử lý các vụ việc cạnh tranh không lành mạnh để tập trung hoàn thiện cơ sở pháp lý.

Hiện nay, Cục QLCT đã hoàn thành và trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số 120/2005/NĐ-CP về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh để làm rõ vấn đề thẩm quyền xử lý, xử phạt hành vi cạnh tranh không lành mạnh của thủ trưởng cơ quan quản lý cạnh tranh. Dự kiến đến Quý II năm 2014, Nghị định thay thế chính thức được ban hành và có hiệu lực.

2.2. Phân tích các dạng hành vi vi phạm

Các vụ việc cạnh tranh không lành mạnh được xử lý trong năm 2013 gồm các dạng hành vi: quảng cáo nhằm cạnh tranh không lành mạnh, chỉ dẫn gây nhầm lẫn, đưa thông tin gây nhầm lẫn trong hoạt động bán hàng đa cấp để xúi giục người khác tham gia vào mạng lưới. Trong đó, phổ biến nhất là hành vi quảng cáo nhằm cạnh tranh không lành mạnh, cụ thể là quảng cáo sai sự thật, quảng cáo gây nhầm lẫn cho khách hàng về tính năng, công dụng của sản phẩm. Đặc điểm của dạng hành vi này không thay đổi nhiều so với năm trước, các công ty thực hiện quảng cáo sai đa phần là các công ty sản xuất và phân phối các loại thực phẩm

chức năng. Các sản phẩm thực phẩm chức năng thường được quảng cáo với nhiều tính năng công dụng nằm ngoài hồ sơ đăng ký với cơ quan chức năng và không đúng với tính năng công dụng thực tế của sản phẩm. Một số sản phẩm thực phẩm chức năng chỉ có tác dụng hỗ trợ điều trị hoặc bồi bổ sức khỏe nhưng được các công ty quảng cáo với những công dụng thần kỳ, có thể chữa được các bệnh nan y. Một số sản phẩm mỹ phẩm được các công ty quảng cáo quá mức với công dụng vượt trội, khiến người tiêu dùng có thể hiểu lầm là thần dược.



SYNERGY
leave a legacy

HỘP TIN
1

**Vụ việc
vi phạm
về bán hàng đa cấp
của công ty TNHH
Synergy
Việt Nam**

Cuối năm 2012, Cục QLCT đã thu thập được một số thông tin, tài liệu có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bán hàng đa cấp của Công ty TNHH Synergy Việt Nam.

Quá trình điều tra cho thấy Công ty TNHH Synergy Việt Nam đã thực hiện hành vi cung cấp thông tin sai lệch về tính chất, công dụng của hàng hóa để dụ dỗ người khác tham gia vào mạng lưới bán hàng đa cấp trên các tờ rơi, bộ Startkit và trên website của Công ty. Các sản phẩm liên quan như Mistica, Pro Argi-9 Plus, Chorophyll Plus được Công ty quảng cáo với nhiều nội dung vượt trội như “Mistica chống lại sự lão hóa và tổn thương của các tế bào kháng thể”; “Chorophyll Plus kích hoạt các enzym và tế bào bạch cầu, tăng cường các phản ứng miễn dịch của cơ thể, giúp cơ thể loại bỏ các chất độc hại, cải thiện tình trạng thiếu máu, tăng số tế bào hồng cầu, cân bằng độ PH cơ thể...”.

Công ty TNHH Synergy Việt Nam đã thừa nhận đã quảng cáo các sản phẩm trên với nội dung quảng cáo chưa được đăng ký với cơ quan chức năng có thẩm quyền, nội dung quảng cáo các sản phẩm liên quan trong bộ Startkit không đúng với nội dung ghi trong hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm. Trong quá trình điều tra, Bên bị điều tra đã không cung cấp được các tài liệu chứng minh cho nội dung quảng cáo các sản phẩm liên quan.

Do vậy, kết quả điều tra chính thức cho thấy Công ty TNHH Synergy Việt Nam đã thực hiện hành vi “cung cấp thông tin sai lệch về tính chất, công dụng của hàng hóa để dụ dỗ người khác tham gia” vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 48 Luật Cạnh tranh về bán hàng đa cấp bất chính.

Ngày 11 tháng 6 năm 2013, Cục trưởng Cục QLCT đã ban hành Quyết định số 66/QĐ-QLCT về việc xử lý vụ việc cạnh tranh trong đó xử phạt Công ty TNHH Synergy Việt Nam với số tiền phạt và phí xử lý vụ việc cạnh tranh tổng cộng là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

3. KIỂM SOÁT CÁC HOẠT ĐỘNG TẬP TRUNG KINH TẾ



Năm 2013, Cục QLCT tiếp tục nhận và xử lý 04 hồ sơ tập trung kinh tế trong một số lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế như sản xuất và kinh doanh thực phẩm, sản xuất, kinh doanh và truyền tải điện, xuất nhập khẩu và phân phối thép.

Bảng 4: Danh sách hồ sơ thông báo tập trung kinh tế năm 2013

STT	Thời điểm	Ngành	Các công ty tham gia TTKT
1	Tháng 01/ 2013	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bánh kẹo, thực phẩm, nước giải khát	Công ty Cổ phần Kinh Đô Công ty Cổ phần Vinabico
2	Tháng 7/2013	Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm; Đầu tư kinh doanh các công trình điện vừa và nhỏ.	Công ty Cổ phần thủy điện Cần Đơn Công ty Cổ phần thủy điện Nà Loi Công ty Cổ phần thủy điện Ry Ninh II
3	Tháng 7/2013	Xây lắp đường, trạm biến áp, hệ thống cấp thoát nước; Sản xuất, kinh doanh điện, kinh doanh điện và vật tư; Kinh doanh xây dựng nhà và hạ tầng	Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Công ty Cổ phần Sông Đà - Thăng Long Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp Sông Đà 11
4	Tháng 12/2013	Xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối các hàng hoá là hàng hoá sắt, thép, kim loại màu, cộc cừ, hợp kim, đồ trang bị trong nhà vệ sinh bằng sắt thép...	Công ty TNHH Thương mại Nippon Steel Việt Nam Công ty TNHH Sumikin Bussan Việt Nam

Ngoài ra, trong năm 2013, Cục đã chủ động tham vấn và tiếp nhận yêu cầu tham vấn về các quy định liên quan đến pháp luật cạnh tranh trong nhiều vụ việc mua bán, sáp nhập do doanh nghiệp và một số cơ quan quản lý Nhà nước cung cấp thông tin. Điều này thể hiện rằng nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp về các quy định của Luật Cạnh tranh trong hoạt động tập trung kinh tế đã được nâng cao một cách đáng kể.



HỘP TIN 2

**Vụ Công ty CP
Vinabico sáp nhập
vào Công ty
CP Kinh Đô**

Tháng 12/2012, với kế hoạch sáp nhập Công ty Cổ phần Vinabico (VINABICO) vào Công ty Cổ phần Kinh Đô (KDC), hai doanh nghiệp đã nộp hồ sơ thông báo tập trung kinh tế đến Cục QLCT để thực hiện nghĩa vụ pháp lý liên quan đến pháp luật cạnh tranh. Đây là hai doanh nghiệp có uy tín và tồn tại lâu trên thị trường sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bánh kẹo, thực phẩm và nước giải khát. Trước khi sáp nhập, KDC nắm giữ 51% vốn điều lệ của VINABICO.

Tháng 01/2013, theo đánh giá hồ sơ vụ việc và nhận định thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp trên thị trường liên quan, Cục QLCT đã có công văn trả lời rằng vụ việc sáp nhập này không thuộc trường hợp bị cấm theo quy định của Luật Cạnh tranh. Do KDC nắm giữ cổ phần chi phối tại VINABICO, vụ việc này được coi là việc cơ cấu lại nguồn vốn chủ sở hữu của VINABICO sang cho KDC.

Đây là vụ việc thứ hai Công ty CP Kinh Đô gửi hồ sơ thông báo tập trung kinh tế đến Cục QLCT. Do đó, Cục đánh giá cao sự tuân thủ pháp luật cạnh tranh của các doanh nghiệp trong việc tiến hành các thủ tục sáp nhập theo quy định của pháp luật liên quan.



HỘP TIN 3

**Vụ việc
Công ty CP thủy điện
Nà Loi và Công ty CP
thủy điện Ry Ninh II
sáp nhập vào Công ty
CP thủy điện
Cần Đơn**



Ngày 22/7/2013, Cục QLCT đã tiếp nhận hồ sơ thông báo tập trung kinh tế của Công ty CP Thủy điện Cần Đơn về việc Công ty CP Thủy điện Nà Loi và Công ty CP Thủy điện Ry Ninh II sáp nhập vào Công ty CP Thủy điện Cần Đơn. Sau khi xem xét và căn cứ vào các quy định về kiểm soát tập trung kinh tế của Luật Cạnh tranh, Cục QLCT nhận thấy các công ty tham gia vụ việc tập trung kinh tế này không thuộc trường hợp bị cấm. Do đó, các công ty được phép thực hiện thủ tục sáp nhập theo quy định của pháp luật có liên quan.

HỘP TIN 4

**Vụ việc
Công ty CP Sông Đà 11
Thăng Long (SELCO) và
Công ty CP Đầu tư và
Xây lắp Sông Đà 11
(SINCO) sáp nhập vào
Công ty CP Sông Đà 11
(SJE)**

Ngày 23/7/2013, Cục QLCT đã tiếp nhận hồ sơ thông báo việc tập trung kinh tế của Công ty CP Sông Đà 11 về việc Công ty CP Sông Đà 11 Thăng Long (SELCO) và Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà 11 (SINCO) dự kiến sẽ sáp nhập vào Công ty CP Sông Đà 11 (SJE). Theo khảo sát đánh giá và số liệu trong hồ sơ của doanh nghiệp, các doanh nghiệp thực hiện tập trung kinh tế có thị phần kết hợp nhỏ hơn rất nhiều so với ngưỡng phải thông báo trước khi thực hiện tập trung kinh tế và không thuộc trường hợp bị cấm theo Luật Cạnh tranh. Do đó, các công ty được phép thực hiện thủ tục sáp nhập theo quy định của pháp luật có liên quan.

CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ THỰC THI PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH

1. GIÁM SÁT CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH

Nhằm thực hiện tốt chức năng giám sát cạnh tranh của mình, trong năm vừa qua, Cục QLCT đã tiến hành rất nhiều hoạt động nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa chính sách cạnh tranh và các chính sách ngành khác, cụ thể như sau:

- » Cục QLCT đã tham gia góp ý cho một số văn bản pháp luật như Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng và Báo cáo tổng kết 06 năm thực hiện Luật, Dự thảo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Dược, v.v...
- » Thực hiện vai trò là đầu mối tiếp nhận thông tin tham vấn của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài về các quy định liên quan đến chính sách và luật cạnh tranh, cụ thể Cục đã đưa ra ý kiến tham vấn đối với hồ sơ xin hưởng miễn trừ Công ty cổ phần hàng không Jetstar Pacific Airlines và Công ty mẹ Jetstar Airways và các công ty con trong hệ thống Jetstar nằm ở các quốc gia khác nhau như Trung Quốc (Hong Kong), Nhật Bản, Singapore, v.v.
- » Tham gia xây dựng nội dung chính sách cạnh tranh trong Báo cáo rà soát chính sách thương mại lần đầu tiên của Việt Nam do Ban thư ký WTO thực hiện. Nội dung trong báo cáo thể hiện và ghi nhận sự thay đổi tích cực về môi trường và thực thi chính sách cạnh tranh và là cột mốc đánh dấu thành quả 6 năm gia nhập WTO của Việt Nam.

2. NGHIÊN CỨU CẤU TRÚC THỊ TRƯỜNG

Năm 2013, Cục QLCT tiếp tục thực hiện Báo cáo đánh giá cạnh tranh trong 10 lĩnh vực năm 2013, gồm ô tô, xe máy, bia, nước giải khát, mía đường, sản xuất dược phẩm, chứng khoán, bán lẻ điện máy, dịch vụ thẻ và dịch vụ bưu chính.

Dựa trên những phân tích về cấu trúc thị trường, những tác động của thể chế, chính sách và pháp luật tới môi trường cạnh tranh, thực trạng hoạt động cạnh tranh trên thị trường của từng lĩnh vực, Báo cáo đưa ra một số đánh giá, nhận xét và khuyến nghị đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các nhà hoạch định chính sách và cộng đồng doanh nghiệp nhằm duy trì môi trường cạnh tranh lành mạnh và bình đẳng.

Như vậy, cho đến hết năm 2013, Cục QLCT đã tiến hành đánh giá cạnh tranh trong 30 ngành, lĩnh vực của nền kinh tế.



3. ĐÀM PHÁN VỀ CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH

Cục QLCT đã chủ trì đàm phán Chương chính sách cạnh tranh trong Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và khối thương mại tự do Châu Âu (EFTA), Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Liên minh Hải quan Nga, Belarus và Kazakhstan, Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Hàn Quốc, Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực RCEP.

Bên cạnh đó, Cục QLCT cũng chủ trì và đàm phán nội dung về doanh nghiệp nhà nước trong Hiệp định TPP và một số hiệp định khác.

4. TUYÊN TRUYỀN VÀ PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT CẠNH TRANH



Thực tiễn quản lý cho thấy, nhận thức của các doanh nghiệp về pháp luật cạnh tranh còn hạn chế, vì vậy năm 2013, Cục tiếp tục công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật cho các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp thông qua hình thức tổ chức hội nghị, hội thảo và bằng các phương thức gián tiếp khác như phát hành tờ rơi, mạng internet... Địa điểm chủ yếu tập trung vào các thành phố lớn, nơi có nhiều doanh nghiệp như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

Về chiến lược tuyên truyền, Cục cũng đã phân loại và tiến hành tuyên truyền pháp luật cạnh tranh theo ngành kinh tế. Cụ thể, trong năm 2013, Cục đã tổ chức các hội thảo tuyên truyền cho các ngành: truyền hình trả tiền; xây dựng; dược phẩm; vận tải biển.

Ngoài ra, nhằm đa dạng hóa kênh cung cấp thông tin về chính sách và pháp luật, bổ sung diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức chuyên ngành giữa các nhà hoạch định chính sách với các nhà nghiên cứu, doanh nhân và người tiêu dùng, Cục đã xuất bản định kỳ hàng tháng bản tin **"Cạnh tranh và Người tiêu dùng"** với tần suất 2 tháng/số với cả hai phiên bản tiếng Anh và tiếng Việt.



5. HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ CẠNH TRANH

a. Hợp tác trong khối ASEAN

Với vai trò là thành viên Nhóm chuyên gia ASEAN về cạnh tranh (AEGC), Cục QLCT đã chủ trì cập nhật và tái bản Sổ tay về luật và chính sách cạnh tranh ASEAN (Handbook on Competition Policy and Law in ASEAN for Business).

Bên cạnh đó, Cục cũng đã là thành viên tích cực trong việc xây dựng và biên tập nội dung một số công cụ tuyên truyền khác như: website www.aseancompetition.org, tờ rơi và video clip của Nhóm AEGC.



b. Hợp tác trong Mạng lưới cạnh tranh toàn cầu (ICN)

Cục đã tổ chức Đoàn công tác sang dự Hội nghị thường niên lần thứ 12 của ICN tại Ba Lan. Bên cạnh đó, Cục cũng đã tham gia một số buổi điện đàm (teleconference) chia sẻ kinh nghiệm với các Nhóm công tác của ICN.

c. Hợp tác với Nhật Bản

Năm 2013 là năm thứ hai của Dự án với Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản JICA “**Hỗ trợ kỹ thuật nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về luật và chính sách cạnh tranh tại Việt Nam**”. Dự án đã tiếp tục hỗ trợ Cục trong công tác đào tạo nâng cao năng lực của các điều tra viên cạnh tranh của Cục đồng thời nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật cạnh tranh tại Việt Nam.

Dự án có nhiều lợi thế khi được thực thi với sự hỗ trợ của chuyên gia thường trú từ Ủy ban Thương mại lành mạnh Nhật Bản (JFTC) - một trong những cơ quan quản lý cạnh tranh có nhiều kinh nghiệm nhất trên thế giới. Chính vì vậy việc tiến hành các hoạt động nâng cao năng lực của của Dự án đạt được hiệu quả rất cao do có sự đối chiếu và trao đổi với kinh nghiệm sẵn có của đối tác Nhật Bản.

Cũng nhân dịp kỷ niệm 40 năm quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản (1973 - 2013), ngày 28 tháng 8 năm 2013, Cục Quản lý cạnh tranh và JFTC đã tiến hành ký Thỏa thuận hợp tác giữa hai cơ quan. Lễ ký được diễn ra bên lề Hội nghị Đồng Á lần thứ 8 về luật và chính sách cạnh tranh và Cuộc họp cấp cao Đồng Á lần thứ 9 về chính sách cạnh tranh từ ngày 28 đến 29 tháng 8 năm 2013.

Thỏa thuận này góp phần hiện thực hóa các điều khoản quy định tại Chương cạnh tranh của Hiệp định đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản (JVEPA) và bao gồm các nội dung chính về:

- » Chia sẻ và thúc đẩy việc trao đổi thông tin trong công tác thực thi pháp luật và chính sách về cạnh tranh giữa hai cơ quan;
- » Tăng cường thực thi các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật giữa hai cơ quan.
- » Thỏa thuận sẽ là cơ sở vững chắc nhằm thúc đẩy các hoạt động hợp tác giữa Cục và JFTC trong thời gian tới.





QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ **BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG**

CÔNG TÁC THỰC THI LUẬT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG
KIỂM SOÁT HỢP ĐỒNG THEO MẪU VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG
CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ THỰC THI PHÁP LUẬT BVQLNTD

A CỘNG TÁC THỰC THI LUẬT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

1. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG

Năm 2013, Cục QLCT đã tiếp nhận và hỗ trợ tư vấn giải quyết gần 200 vụ việc khiếu nại của người tiêu dùng liên quan đến nhiều loại sản phẩm, dịch vụ tiêu dùng khác nhau. So với năm 2012, số lượng vụ việc khiếu nại mà Cục QLCT tiếp nhận và xử lý đã tăng lên đáng kể.



Bên bị khiếu nại: Công ty TNHH The Sun

Thời gian: Từ tháng 3 năm 2013 đến tháng 6 năm 2013

Nội dung: 07 người tiêu dùng mua điện thoại của Công ty The Sun qua điện thoại. Sau khi nhận hàng, người tiêu dùng phát hiện điện thoại không đúng như mô tả ban đầu. Người tiêu dùng đề nghị Công ty bồi thường thiệt hại và thực hiện đúng hợp đồng.

Diễn biến: Sau nhiều lần liên hệ, ngày 28 tháng 8 năm 2013, Cục QLCT đã làm việc với đại diện Công ty The Sun. Tại buổi làm việc, Công ty The Sun báo cáo đã thực hiện giải quyết khiếu nại của tất cả 07 người tiêu dùng, đồng thời chỉnh sửa các nội dung thông tin quảng cáo của Công ty.

HỘP TIN 6

Cửa hàng xe đạp điện Hạnh Tùng



Bên bị khiếu nại: Cửa hàng xe đạp điện Hạnh Tùng

Thời gian: Tháng 3 năm 2013

Nội dung: Người tiêu dùng mua xe đạp điện với giá 13,3 triệu đồng sau khi được giới thiệu là xe đạp liên doanh Thái Lan - Đài Loan. Sau khi mua, người tiêu dùng có nghi ngờ nguồn gốc và giá cả chiếc xe nên đã tìm hiểu lại. Qua khảo sát, người tiêu dùng thấy giá chiếc xe ngoài thị trường chỉ khoảng 11 triệu.

Diễn biến: Cục QLCT đã thông báo vụ việc khiếu nại tới cửa hàng Hạnh Tùng. Cửa hàng đã chủ động thương lượng với người tiêu dùng. Kết quả, người tiêu dùng chấp nhận phương án của hàng trả lại 1,8 triệu và đã rút khiếu nại.





HỘP TIN 7

**VPĐD Arla
Foods
Ingredients
Amba**

Bên bị khiếu nại: VPĐD Arla Foods Ingredients Amba

Thời gian: Tháng 3 năm 2013

Nội dung: Người tiêu dùng mua sữa Milex phát hiện chất lượng sữa kém, không hòa tan hết trong nước.

Diễn biến: Đại diện hãng sữa Milex đã chủ động xuống nhà người tiêu dùng xin lỗi vì sự cố và đền bù thỏa đáng cho người tiêu dùng. Người tiêu dùng hài lòng với kết quả giải quyết của doanh nghiệp.



HỘP TIN 8

**Honda
Việt Nam**

Bên bị khiếu nại: Honda Việt Nam

Thời gian: Tháng 8 năm 2013

Nội dung: Người tiêu dùng mua xe SH từ tháng 5 năm 2013. Đi được một thời gian, người tiêu dùng phát hiện xe đi có hiện tượng ì và gần máy ở tốc độ 15km/h. Sau khi liên hệ và làm việc với Honda nhưng không được giải quyết thỏa đáng, người tiêu dùng đã đề nghị Cục QLCT hỗ trợ.

Diễn biến: Cục QLCT đã yêu cầu công ty Honda và người tiêu dùng tiếp tục thương lượng giải quyết vụ việc. Đến tháng 12, sau 3 lần làm việc chính thức, người tiêu dùng và Honda Việt Nam không thể tiếp tục thương lượng với nhau. Hai bên đã đề nghị Cục QLCT đứng ra hòa giải vụ việc. Kết quả, vụ việc đã được Cục QLCT đứng ra hòa giải thành. Hai bên đồng ý với phương án Honda đổi lại chiếc xe khác và chịu chi phí đăng ký biển xe mới cho người tiêu dùng.

2. THANH TRA, KIỂM TRA VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ BVQLNTD

2.1. Công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra hành vi vi phạm về pháp luật BVQLNTD:

Năm 2013, theo Quyết định số 7163a/QĐ-BCT về phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Cục QLCT đã tổ chức các đợt thanh kiểm tra công tác bảo vệ quyền lợi NTD tại 09 địa phương, bao gồm Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Kiên Giang và Tây Ninh. Nội dung thanh kiểm tra công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa phương tập trung vào một số nội dung cụ thể như:

- » Tình hình tuyên truyền giáo dục pháp luật BVNTD.
- » Tình hình triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật BVNTD tại địa phương.

- » Hoạt động kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo Quyết định 02/2012/QĐ-TTg và xử lý vi phạm về vấn đề này.
- » Công tác tư vấn, giải quyết khiếu nại người tiêu dùng
- » Công tác xây dựng và phát triển hội.



2.2. Thu hồi hàng hóa có khuyết tật

Trong năm 2013, Cục QLCT đã tiếp nhận và ra thông cáo báo chí đối với 06 vụ việc thu hồi hàng hóa có khuyết tật, bao gồm:

Bảng 5: Danh sách hàng hóa có khuyết tật được thu hồi năm 2013

STT	SẢN PHẨM	NGUYÊN NHÂN	CÔNG TY SẢN XUẤT	CÔNG TY PHÂN PHỐI
1	Xe máy Noza của Yamaha	Biến dạng của giá đỡ ống xăng có thể gây rò rỉ xăng trong quá trình sử dụng	Công ty mô tô Yamaha Việt Nam	Công ty mô tô Yamaha Việt Nam
2	Nước lau sàn gỗ SOFIX Parquet 3 của Henkel	Dính vi sinh vật có thể tác động tới sức khỏe của người có hệ miễn dịch kém	Công ty TNHH Henkel Việt Nam	Công ty TNHH Henkel Việt Nam
3	Mỹ phẩm Kanebo Nhật Bản	Thành phần có thể gây dị ứng	Công ty TNHH thương mại LK. Tầng 5, 41 B Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	
4	Xe ô tô Yaris	Lỗi hệ thống trợ lực lái	Tập đoàn Toyota Nhật Bản	Công ty Toyota Việt Nam
5	Nguyên liệu sữa từ Cty Fonterra nhiễm khuẩn	Nhiễm khuẩn Clostridium botulinum gây nguy cơ ngộ độc, có thể dẫn tới tử vong	Công Ty Fonterra, New Zealand	Abbott và Dummex tại Việt Nam
6	Triệu hồi xe Prado và Hiace	Bề mặt lò xo xu páp có thể bị rỗ do dung dịch xử lý, từ đó có thể gây nứt hoặc làm gãy lò xo	TMV Việt Nam	TMV Việt Nam



B

KIỂM SOÁT HỢP ĐỒNG THEO MẪU VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG

1. TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ HĐTM, ĐKGDC

Trong năm 2013, Cục QLCT đã tiếp nhận và xử lý 78 bộ hồ sơ đăng ký HĐTM, ĐKGDC. Đối với mỗi bộ hồ sơ đăng ký, Cục đều tiếp nhận và xử lý theo đúng quy định pháp luật, trong đó tập trung loại bỏ các nội dung vi phạm quyền lợi người tiêu dùng trong các hồ sơ đăng ký với Cục

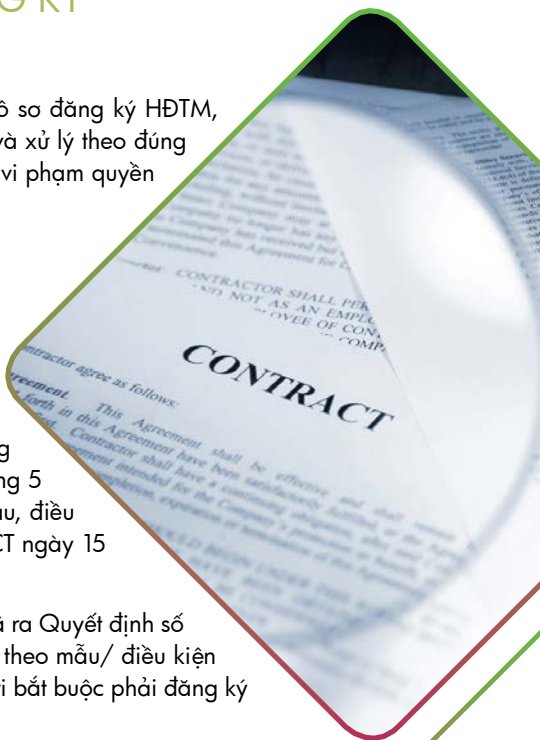
2. HOÀN THIỆN QUY TRÌNH KIỂM SOÁT HĐTM, ĐKGDC

Để đáp ứng yêu cầu về thủ tục hành chính cũng như giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác kiểm soát HĐTM, ĐKGDC, năm 2013, Cục QLCT đã trình Lãnh đạo Bộ Công Thương ký ban hành Thông tư 10/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 5 năm 2013 về ban hành mẫu đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thay thế cho Quyết định số 659/QĐ-BCT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ Công Thương.

Bên cạnh đó, để đảm bảo tính minh bạch, Cục QLCT cũng đã ra Quyết định số 19/QĐ-QLCT về việc ban hành Quy trình đăng ký hợp đồng theo mẫu/ điều kiện giao dịch chung áp dụng tại Cục (với đối tượng thuộc phạm vi bắt buộc phải đăng ký theo Quyết định 02/2012/QĐ-TTg).

3. TỔ CHỨC KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI NHỮNG HĐTM, ĐKGDC ĐÃ ĐƯỢC CHẤP NHẬN ĐĂNG KÝ

Sau khi đăng ký với Cục, để đảm bảo các doanh nghiệp tuân thủ nghiêm túc HĐTM, ĐKGDC trong giao dịch với người tiêu dùng, Cục QLCT đã chủ động triển khai các đợt kiểm tra và giám sát đối với các cá nhân và tổ chức sử dụng HĐTM, ĐKGDC. Cụ thể, trong tháng 8 năm 2013, Cục đã yêu cầu 16 doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực mua bán căn hộ chung cư và cung cấp dịch vụ sinh hoạt trong nhà chung cư trên địa bàn Hà Nội (bao gồm 13 doanh nghiệp có hồ sơ đã được chấp nhận và 03 doanh nghiệp chưa được chấp nhận) báo cáo về tình hình áp dụng HĐTM, ĐKGDC trong giao dịch với người tiêu dùng để Cục có cơ sở kiểm tra, giám sát.



CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ THỰC THI PHÁP LUẬT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

1. PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN VỀ BVQLNTD

Cho đến nay trên cả nước đã có 48 Hội BVQLNTD cấp tỉnh (tăng 02 Hội so với năm 2012) và 01 Hội BVQLNTD trung ương (Vinastas). Đặc biệt, 07 Hội bao gồm Hội BVQLNTD Bình Dương, Tiền Giang, Đồng Tháp, Khánh Hòa, Đắk Lak, Cà Mau và Bến Tre đã được công nhận là hội đặc thù, được cấp kinh phí thường xuyên để hoạt động.

Trong năm 2013, 02 Hội mới được thành lập là Hội BVQLNTD Lai Châu và Bắc Kạn; 01 Hội chuyển đổi mô hình quản lý trực thuộc Sở Công Thương là Hội BVQLNTD Phú Yên.

Bên cạnh đó, trong các đợt thanh kiểm tra công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa phương, Cục QLCT đã làm việc với các Sở Công Thương về (i) thúc đẩy thành lập Hội; (ii) trao đổi, tìm kiếm giải pháp thích hợp giúp các Hội địa phương hoạt động hiệu quả hơn trong thời gian tới.



2. TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT BVQLNTD



Trong năm 2013, tuyên truyền, phổ biến pháp luật BVQLNTD cũng là mảng công tác được Cục QLCT quan tâm chú trọng. Cục QLCT đã tiến hành phát động các địa phương tổ chức tuyên truyền phổ biến nhân **"Ngày Quyền của người tiêu dùng thế giới 15 tháng 3"**. Theo thống kê của Cục, 55/63 địa phương đã tổ chức các hoạt động cụ thể hưởng ứng sự kiện này như treo biểu ngữ, băng rôn, khẩu hiệu, tổ chức hội thảo, tọa đàm... Riêng Hà Nội, Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh đã xây dựng *Chương trình hành động vì quyền lợi người tiêu dùng và Tháng hành động vì người tiêu dùng tại các siêu thị, trung tâm mua sắm*.

Ngoài ra, Cục đã chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị, tổ chức có liên quan trong và ngoài nước tổ chức hơn 10 hội thảo tuyên truyền về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên cả nước, trong đó có 3 hội thảo chuyên đề về an toàn thực phẩm, truyền hình trả tiền và thương mại điện tử.

Cục QLCT cũng đã tổ chức 10 lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu cho 3 đối tượng là các cán bộ của Sở Công Thương các tỉnh, thành, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại Ninh Bình, Cà Mau, Phú Yên, Phú Thọ và Quảng Ninh.

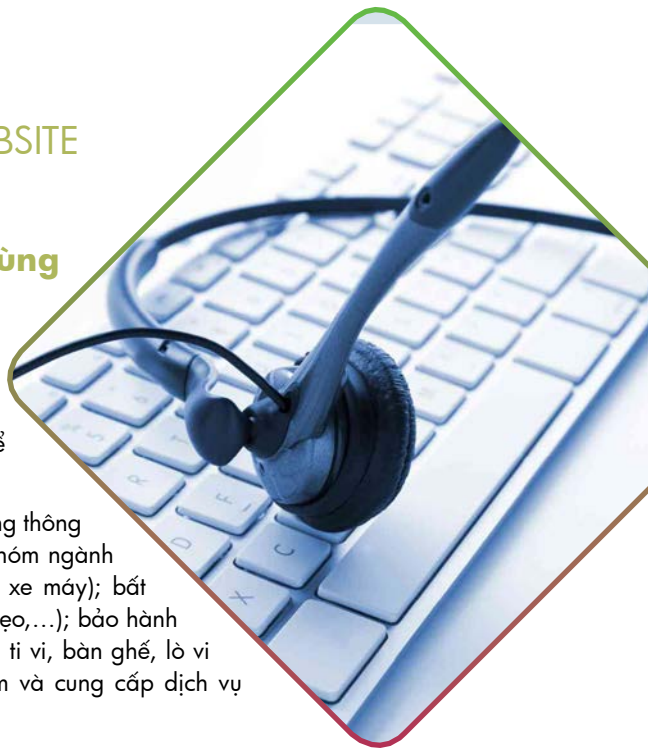
Ngày 17 tháng 11 năm 2013, tại Hà Nội, Cục đã phối hợp với Cục BVNTD Hàn Quốc tổ chức **"Ngày hội tri ân người tiêu dùng"** các sản phẩm của LG và Samsung Việt Nam. Ngày hội thu hút được rất nhiều sự quan tâm của các phương tiện thông tin đại chúng và người tiêu dùng đang sử dụng các sản phẩm LG và Samsung.

3. TỔNG ĐÀI HỖ TRỢ VÀ WEBSITE BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG

3.1. Tổng đài hỗ trợ người tiêu dùng Calling Center

Riêng năm 2013, qua tổng đài hỗ trợ người tiêu dùng Calling Center, Cục QLCT đã tiếp nhận hơn 100 cuộc gọi của người tiêu dùng, nâng tổng số cuộc gọi tiếp nhận lên 200 kể từ thời điểm Calling Center chính thức hoạt động.

Các yêu cầu hỏi đáp, khiếu nại của người tiêu dùng thông qua hệ thống Call Center tập trung vào một số nhóm ngành hàng tiêu biểu như: Lĩnh vực công nghiệp (ô tô, xe máy); bất động sản; an toàn vệ sinh thực phẩm (sữa, bánh kẹo,...); bảo hành sản phẩm, chất lượng sản phẩm (xe máy, tủ lạnh, ti vi, bàn ghế, lò vi sóng, điện thoại, mỹ phẩm...); thu hồi sản phẩm và cung cấp dịch vụ truyền hình cáp, Internet, điện thoại...



3.2. Website bảo vệ người tiêu dùng

Website bảo vệ người tiêu dùng <http://bvntd.vca.gov.vn> đã được đưa vào hoạt động và được coi như một kênh cung cấp thông tin chính thức về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hiện nay. Người tiêu dùng có thể tra cứu mọi thông tin liên quan đến công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam từ quyền của người tiêu dùng, quy trình thủ tục giải quyết khiếu nại, hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, hệ thống các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, các hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung của các doanh nghiệp đã được chấp thuận bởi Bộ Công Thương, danh sách các sản phẩm hàng hóa khuyết tật bị thu hồi...

BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG
CỤC QUẢN LÝ CẠNH TRANH - BỘ CÔNG THƯƠNG

English Tiếng Việt

Trang chủ Giới thiệu Khiếu nại Liên hệ Search this site...

Giới thiệu
Tin tức
Văn bản pháp luật
Người tiêu dùng cần biết
Doanh nghiệp cần biết
Tổ chức cá nhân vi phạm
Sơ đồ
Đăng nhập

Liên kết VCA
Chọn liên kết

Đăng ký hợp đồng theo mẫu điều kiện giao

Sữa bình ổn giá

Tin tiêu dùng Cảnh báo dịch vụ hàng hoá
02/2014
Thông cáo báo chí về kết quả giải quyết khiếu nại giữa người tiêu dùng với Công ty Honda Việt Nam
08/2013
THÔNG CÁO BÁO CHÍ Về việc "Cấp nhớt biến đổi tiêu hao xe gắn máy Nozza-1DR1 của YAMAHA"

Khiếu nại
Quy trình khiếu nại
Địa chỉ khiếu nại
Hỗ trợ khiếu nại
Gửi đơn khiếu nại
Tài liệu đính kèm

Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là trách nhiệm chung của toàn xã hội. So với các nước trong khu vực, Việt Nam là một trong những quốc gia đầu tiên ban hành văn bản pháp luật để điều chỉnh vấn đề bảo vệ người tiêu dùng với Pháp lệnh Bảo vệ người tiêu dùng

Chi tiết

Hệ thống cơ quan Nhà nước về BVNTD

Hội bảo vệ người tiêu dùng

Hợp tác quốc tế

4. HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

a. Hợp tác trong khối ASEAN

Năm 2013, Cục QLCT đã hoàn thành tốt vai trò là Chủ tịch Ủy ban bảo vệ người tiêu dùng ASEAN (ACCP) với việc chủ trì tổ chức thành công Hội nghị lần thứ 7 của Ủy Ban về bảo vệ người tiêu dùng ASEAN từ ngày 6-8 tháng 5 năm 2013 và Hội nghị ASEAN về “Cơ chế giải quyết tranh chấp cho người tiêu dùng” vào ngày 9-10 tháng 5 năm 2013 tại Nha Trang.

Bên cạnh đó, Cục QLCT cũng đã tham gia xây dựng chiến lược đào tạo cho ASEAN về BVNTD và xây dựng các ấn phẩm tuyên truyền phổ biến như Tờ rơi về BVNTD ASEAN, Công thông tin BVNTD ASEAN...

b. Nhật Bản

Dự án JICA về “Tăng cường năng lực quản lý bảo vệ người tiêu dùng” đã hỗ trợ Cục đào tạo và nâng cao năng lực của các cán bộ làm công tác bảo vệ người tiêu dùng tại các địa phương thông qua các khóa đào tạo ngắn hạn tại miền Bắc (Quảng Ninh) và miền Nam (Tây Ninh) với sự góp mặt của các chuyên gia Nhật Bản. Bên cạnh đó, Dự án cũng đã hỗ trợ Cục hoàn thiện Sổ tay Kiểm soát

HĐTM, ĐKGDC phục vụ cho công tác kiểm tra và hướng dẫn kiểm soát đăng ký HĐTM và ĐKGDC tại các địa phương.

c. Hàn Quốc

Năm 2013, Cục QLCT đã bắt đầu chương trình hợp tác với Cơ quan Bảo vệ người tiêu dùng Hàn Quốc (KCA). Chương trình hợp tác sẽ kéo dài trong 03 năm (từ 2013 - 2015) với mục tiêu:

- » Chuyển giao những kinh nghiệm trong việc quản lý và xây dựng chính sách bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của Hàn Quốc cho Việt Nam, nhằm xây dựng một hệ thống và chính sách bảo vệ người tiêu dùng tiến bộ tại Việt Nam.
- » Nâng cao hiểu biết và tạo niềm tin cho người tiêu dùng vào hệ thống pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.





QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ **PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

THỰC THI PHÁP LUẬT PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI
CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHÁNG KIẾN
CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ THỰC THI PHÁP LUẬT

A THỰC THI PHÁP LUẬT PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Với chức năng, nhiệm vụ là đơn vị đầu mối của cả nước trong việc tiến hành điều tra áp dụng các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và điều tra áp dụng biện pháp tự vệ, trong năm 2013, căn cứ trên các hồ sơ yêu cầu của ngành công nghiệp trong nước, Cục QLCT đã tiến hành điều tra 01 vụ áp dụng biện pháp tự vệ và 01 vụ áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với các hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam.



HỘP TIN 9

**Điều tra và
áp dụng biện pháp
tự vệ đối với
mặt hàng dầu thực vật
nhập khẩu vào
Việt Nam**



a. Thông tin vụ việc

Ngày 30 tháng 11 năm 2012, Cục QLCT nhận được đơn yêu cầu áp dụng biện pháp tự vệ đối với mặt hàng dầu thực vật tinh luyện nhập khẩu vào Việt Nam gồm 02 mặt hàng: dầu nành tinh luyện và dầu cọ tinh luyện của Tổng Công ty công nghiệp dầu thực vật Việt Nam (Vocarimex).

Căn cứ trên những đánh giá phân tích của Cục về đơn yêu cầu của Vocarimex, Bộ trưởng ra quyết định khởi xướng điều tra vụ việc. Ngày 26 tháng 12 năm 2012 Bộ Công Thương đã chính thức ban hành quyết định khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với mặt hàng dầu thực vật nhập khẩu vào thị trường Việt Nam. Hàng hóa thuộc đối tượng điều tra là sản phẩm dầu nành tinh luyện và dầu cọ tinh luyện, có mã HS: 1507.90.90, 1511.90.91, 1511.90.92 và 1511.90.99.

b. Quá trình điều tra

Sau 8 tháng nỗ lực tiến hành điều tra, thu thập số liệu, thẩm tra tại chỗ các doanh nghiệp sản xuất dầu thực vật trong nước, Cục QLCT đã hoàn thành Báo cáo kết quả điều tra cuối cùng. Theo đó, trong giai đoạn điều tra, khối lượng dầu nành và dầu cọ tinh luyện được nhập khẩu vào Việt Nam tăng cả về mặt tuyệt đối và tương đối; ngành sản xuất trong nước đã chịu thiệt hại như giảm thị phần, lượng bán hàng trong nước, sản lượng, công suất, doanh thu, lợi nhuận, nhân công trong năm 2012 và việc gia tăng sản phẩm dầu thực vật nhập khẩu là nguyên nhân chính dẫn đến thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước.

c. Kết luận

Căn cứ trên kiến nghị của Cục, ngày 23 tháng 8 năm 2013, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 5987/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp tự vệ chính thức, theo đó, mức thuế tự vệ áp dụng đối với mặt hàng dầu thực vật nhập khẩu vào thị trường Việt Nam trong vòng 5 năm với năm đầu tiên có mức thuế là 5% và giảm dần trong các năm tiếp theo.

Đây là vụ việc phòng vệ thương mại đầu tiên Việt Nam tiến hành khởi xướng điều tra và ra quyết định áp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài.



HỘP TIN 10

Điều tra
chống bán phá giá
mặt hàng thép
không gỉ nhập khẩu
vào thị trường
Việt Nam

a. Thông tin vụ việc

Ngày 06 tháng 5 năm 2013, Cục QLCT nhận được Hồ sơ yêu cầu áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc, Indonesia, Malaysia và Đài Loan của hai nhà sản xuất thép không gỉ trong nước là Công ty TNHH Posco VST và Công ty CP Inox Hòa Bình.

Hai nhà sản xuất thép không gỉ trong nước (chiếm đến 89% lượng sản xuất hàng hóa tương tự) đã đệ đơn kiện 4 nước nêu trên vì bán phá giá và gây ra thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước. Lượng nhập khẩu thép không gỉ bị điều tra từ 4 nước chiếm đến 73,45% tổng lượng nhập khẩu vào Việt Nam trong giai đoạn điều tra (từ ngày 01/4/2012 đến 31/3/2013).

Hàng hóa thuộc đối tượng điều tra là thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc dạng tấm có chứa 1,2% hàm lượng cacbon hoặc ít hơn tính theo trọng lượng và chứa 10,5% hàm lượng crom trở lên, có hoặc không có các nguyên tố khác được phân loại theo mã HS: 72193200, 72193300, 72193400, 72193500, 72199000, 72202010, 72202090, 72209010, 72209090.

b. Quá trình điều tra

Ngày 02 tháng 7 năm 2013, căn cứ trên ý kiến kiến nghị của Cục, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 4460/QĐ-BCT chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá mặt hàng thép không gỉ cán nguội nhập khẩu vào Việt Nam từ Trung Quốc, Malaysia, Indonesia và Đài Loan.

Sau khi khởi xướng điều tra, Cục QLCT đã tiến hành gửi bản câu hỏi điều tra đối với 16 doanh nghiệp xuất khẩu của Trung Quốc, 2 doanh nghiệp Malaysia, 15 doanh nghiệp Đài Loan và 1 doanh nghiệp Indonesia để thu thập, phân tích số liệu dữ kiện. Căn cứ trên kết quả điều tra, Cục QLCT đã so bộ xác định tồn tại hành vi bán phá giá của các doanh nghiệp từ 4 nước nêu trên và việc bán phá giá này đã gây thiệt hại đến ngành sản xuất trong nước.

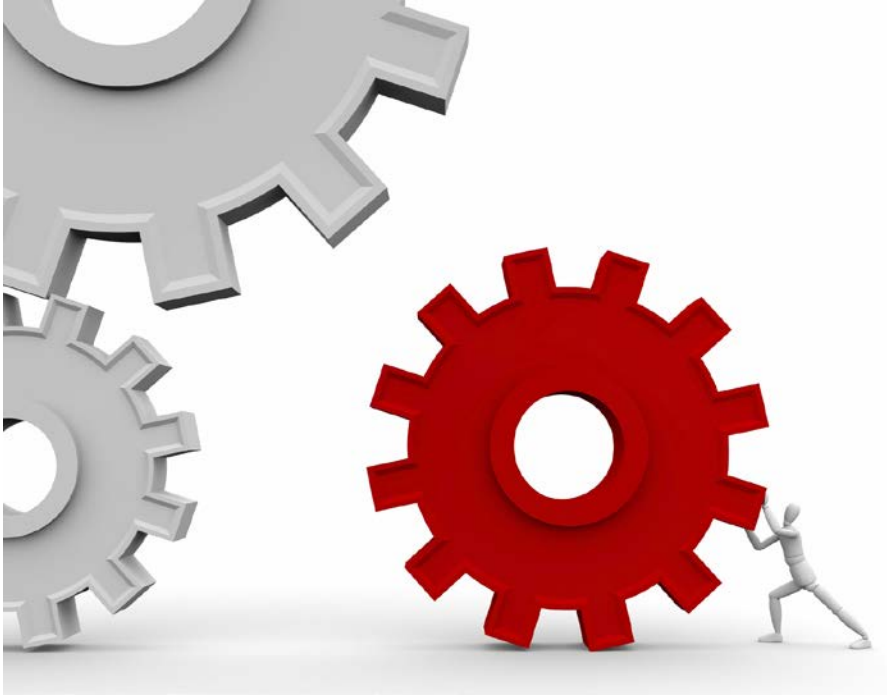
c. Kết luận so bộ

Căn cứ trên Báo cáo so bộ của Cục QLCT, ngày 25 tháng 12 năm 2013, Bộ trưởng đã chính thức ra Quyết định số 9990/QĐ-BCT về áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời, theo đó mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với Trung Quốc là từ 6,45% đến 6,99%, Malaysia là 14,28%, Indonesia 12,03% và Đài Loan là từ 13,23% đến 30,73%.

Hiện nay, Cục QLCT tiếp tục rà soát thông tin, số liệu, phương pháp tính và chuẩn bị cho giai đoạn thẩm tra tại chỗ đối với các doanh nghiệp xuất khẩu tại các nước có doanh nghiệp bị điều tra trước khi hoàn thiện báo cáo điều tra chính thức.

B

CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ THỰC THI PHÁP LUẬT PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI



1. TUYÊN TRUYỀN VÀ PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Trong năm vừa qua, Cục đã phối hợp với Sở Công Thương Hà Nội; Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công Thương Trung ương; Trung tâm WTO tại Thành phố Hồ Chí Minh; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tư pháp tiến hành tổ chức các buổi trình bày chuyên đề về quy định pháp luật phòng vệ thương mại của một số quốc gia trên thế giới, các quy trình, thủ tục của vụ việc điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ của một số quốc gia như Hoa Kỳ, EU; quy định về giải quyết tranh chấp tại WTO nhằm nâng cao nhận thức về phòng vệ thương mại cho cộng đồng doanh nghiệp của Việt Nam cũng như cho các cán bộ Nhà nước có liên quan...

Ngoài ra, Cục cũng phối hợp với Nhà xuất bản Công Thương tiến hành biên soạn cuốn sách "Nguy cơ đánh trùng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với nền kinh tế phi thị trường- Bài học kinh nghiệm cho



2. CÔNG TÁC MỞ RỘNG VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CẢNH BÁO SỚM



Hệ thống Cảnh báo sớm các vụ kiện chống bán phá giá hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam do Cục QLCT - Bộ Công Thương xây dựng và vận hành từ năm 2010 (tại địa chỉ canhbaosom.vn hoặc earlywarning.vn), cung cấp cho cộng đồng doanh nghiệp một công cụ tra cứu thông tin hữu ích giúp doanh nghiệp có thể dự báo sớm nguy cơ xảy ra các vụ kiện chống bán phá giá và chủ động ứng phó với vụ kiện trong từng tình huống cụ thể. Ngoài ra, Hệ thống Cảnh báo sớm còn là kênh cung cấp một số lượng lớn các thông tin hữu ích liên quan đến tình hình xuất nhập khẩu của một số thị trường trên thế giới giúp doanh nghiệp có phương án điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của các thị trường nhập khẩu mục tiêu.

Trong năm qua, Hệ thống Cảnh báo sớm tiếp tục được vận hành và cung cấp dịch vụ cảnh báo sớm cho hàng hóa xuất khẩu Việt Nam trong phạm vi 12 ngành hàng xuất khẩu chủ lực bao gồm: thủy sản, chất dẻo, cao su, giấy, dệt may, da giày, thiết bị điện, máy móc phụ tùng, linh kiện điện tử, đồ nội thất, đồ lường, các sản phẩm thép và kim loại tại 08 thị trường xuất khẩu trọng điểm là Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản, Australia, Canada, Hàn Quốc, Ấn Độ.

Với mục đích nâng cấp các chức năng của Hệ thống cảnh báo sớm nhằm phục vụ người sử dụng một cách tốt hơn, trong năm 2013, Cục đã tập trung hoàn thành công tác nâng cấp phần mềm Hệ thống, nhờ đó các tiện ích của hệ thống được tăng cường hơn cho phép người sử dụng có nhiều lựa chọn hơn trong việc tra cứu thông tin phù hợp với mục đích sử dụng, ví dụ người sử dụng có thể:

- » Tra cứu thông tin theo mô tả mã HS
- » Tra cứu dữ liệu XNK theo nhiều cách thức như: tra cứu theo từng nhóm mã HS (mã 2 số, 4 số, 6 số, 8 số); tra cứu theo quốc gia; tra cứu theo sản phẩm; tra cứu theo từng khoảng thời gian; tra cứu theo sản lượng, giá trị ...

Bên cạnh đó, nhằm mục đích đưa Hệ thống đến được với nhiều người sử dụng hơn, nâng cao hiệu quả sử dụng Hệ thống, trong năm 2013, Cục đã tổ chức 02 Hội thảo Giới thiệu về Hệ thống Cảnh báo sớm và hướng dẫn sử dụng các công cụ tiện ích của Hệ thống tại 02 thành phố lớn nơi tập trung nhiều các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam là Vũng Tàu và Hải Phòng.

3. HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG LĨNH VỰC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Theo Biên bản Ghi nhớ giữa Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ Kinh tế tri thức Hàn Quốc (MKE) được ký ngày 21 tháng 10 năm 2009 về lĩnh vực phòng vệ thương mại, Cục QLCT (QLCT) và Ủy ban Thương mại Hàn Quốc - KTC (trực thuộc MKE) là hai cơ quan trực tiếp triển khai hoạt động hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực thực thi pháp luật phòng vệ thương mại giữa hai nước trong thời hạn là 5 năm (2009-2014).

Trong năm 2013, Cục QLCT và KTC đã tiến hành một số các hoạt động hợp tác cùng với sự hỗ trợ của Chương trình chia sẻ kinh nghiệm Hàn Quốc (KSP 2013) cụ thể như: tổ chức Đoàn khảo sát sang KTC để chia sẻ và học tập kinh nghiệm thực thi pháp luật WTO của Hàn Quốc; tổ chức hội thảo tuyên truyền cho các doanh nghiệp Việt Nam về ảnh hưởng của việc đánh trùng thuế trong điều tra chống bán phá giá và trợ cấp đối với nền kinh tế phi thị trường.



CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHÁNG KIẾN



1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÁC VỤ KIẾN NĂM 2013

Trong năm 2013, Cục đã hỗ trợ xử lý 07 vụ việc mới về phòng vệ thương mại: gồm 04 vụ việc về điều tra chống bán phá giá, 02 vụ việc về điều tra chống trợ cấp và 01 vụ việc về điều tra áp dụng biện pháp tự vệ.

Trong các vụ kiện nói trên, Cục QLCT đã tiến hành nhiều hoạt động cụ thể để hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp đối phó với các vụ kiện, cụ thể như:

- » Xây dựng bản bình luận thể hiện quan điểm của Chính phủ Việt Nam đối với từng vụ việc;
- » Thông báo và làm việc trực tiếp với các bên liên quan như hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp xuất khẩu mặt hàng bị điều tra của Việt Nam để trao đổi thông tin và hỗ trợ trong việc tham vấn cho doanh nghiệp kháng kiện vụ việc một cách hiệu quả;
- » Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để xây dựng kế hoạch ứng phó với vụ kiện; tham vấn, tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ của nước điều tra đến hiệp hội, các doanh nghiệp liên quan;
- » Tổ chức các buổi hướng dẫn doanh nghiệp, các Bộ ngành, đơn vị liên quan cung cấp thông tin và soạn thảo, hoàn chỉnh các Bản trả lời câu hỏi điều tra của cơ quan điều tra nước sở tại (đối với các vụ việc điều tra chống trợ cấp mà Chính phủ là một bên của vụ kiện); đồng thời khuyến nghị các doanh nghiệp liên quan cần cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của cơ quan điều tra để đạt được kết quả tốt nhất.

Bảng 6: Số liệu các vụ điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam

	2009	2010	2011	2012	2013
Phá giá	5	2	4	8	3
Tự vệ	1	1	2	1	1
Trợ cấp	1	0	1	1	2
Tổng	7	3	7	10	6

HỘP TIN 11

Vụ việc Hoa Kỳ điều tra chống trợ cấp đối với mặt hàng tôm nước ấm đông lạnh nhập khẩu từ 07 quốc gia, trong đó có Việt Nam

Ngày 18 tháng 01 năm 2013, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã tiến hành điều tra chính thức vụ việc chống trợ cấp đối với tôm nước ấm đông lạnh từ Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, ngày 13 tháng 08 năm 2013, Ủy Ban thương mại quốc tế Hoa Kỳ (USITC) đã ra phán quyết cuối cùng rằng ngành sản xuất nội địa tôm của Hoa Kỳ không có thiệt hại hoặc đe dọa thiệt hại do sản phẩm tôm nhập khẩu, do đó, vụ việc đã được chấm dứt và các doanh nghiệp xuất khẩu không bị áp thuế chống trợ cấp.

Để đạt được kết quả tích cực nêu trên, Cục đã tích cực trao đổi, phối hợp với các Bộ ngành liên quan, với luật sư tư vấn và doanh nghiệp trong suốt quá trình của vụ việc nhằm thu thập thông tin, trả lời bản câu hỏi dành cho Chính phủ một cách hiệu quả nhất cũng như chuẩn bị cho quá trình thẩm tra của cơ quan điều tra.



HỘP TIN 12

Vụ việc Hoa Kỳ rà soát hành chính lần thứ 7 đối với tôm nước ấm đông lạnh nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 10 tháng 9 năm 2013, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ra Quyết định cuối cùng về mức thuế chống bán phá giá (CBPG) tôm nước ấm đông lạnh Việt Nam nhập khẩu vào Hoa Kỳ giai đoạn từ ngày 01/02/2011 đến 31/1/2012 (giai đoạn rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 7 - POR7).

Theo quyết định trên, DOC xác định toàn bộ 33 doanh nghiệp xuất khẩu tôm của Việt Nam tham gia đợt rà soát này đều không bán phá giá tôm trên thị trường Hoa Kỳ. Như vậy, 33 doanh nghiệp xuất khẩu tôm đều nhận mức thuế 0% cho giai đoạn rà soát này. Đây là lần đầu tiên từ khi Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá sản phẩm tôm nước ấm đông lạnh của Việt Nam (năm 2004), tất cả các doanh nghiệp tham gia rà soát hành chính đều nhận mức thuế là 0.00%. Kết quả tích cực POR7 có được nhờ những nỗ lực của doanh nghiệp, luật sư tư vấn của doanh nghiệp và sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chính phủ như Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) và các cơ quan liên quan.



HỘP TIN 13

Vụ việc Hoa Kỳ điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm ống thép dẫn dầu nhập khẩu từ Việt Nam

điều
tra với
mặt
điều tra áp
nhập khẩu từ

Ngày 23 tháng 7 năm 2013, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (USDOC) đã chính thức khởi xướng tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối hàng ống thép dẫn dầu nhập khẩu từ Việt Nam, và dụng biện pháp chống trợ cấp đối với mặt hàng này một số quốc gia khác.

Ngày 16 tháng 8
thấy ngành sản xuất

năm 2013, USITC đã ra quyết định sơ bộ có dấu hiệu hợp lý cho Hoa Kỳ đã bị thiệt hại đáng kể do hàng hóa nhập khẩu gây nên.

Trước đó, căn cứ tình hình gia tăng mạnh của lượng nhập khẩu mặt hàng này từ Việt Nam vào Hoa Kỳ, Cục QLCT cũng đã cảnh báo trước với các doanh nghiệp về khả năng DOC điều tra chống bán phá giá trong buổi Tọa đàm tổ chức tháng 8 năm 2012.

Ngày 18 tháng 2 năm 2014, DOC đã ra kết luận sơ bộ, theo đó mức thuế đối với bị đơn bắt buộc của Việt Nam là 9.57%, mức thuế suất toàn quốc đối với các doanh nghiệp khác là 111.47%

Dự kiến, DOC sẽ đưa ra kết luận cuối cùng vào ngày 08 tháng 07 năm 2014. Bên cạnh đó, USITC cũng tiếp tục phân tích các chứng cứ và dự kiến sẽ thông báo kết luận cuối cùng về vấn đề thiệt hại vào tháng 8 năm 2014.

HỘP TIN 14

Vụ việc Ủy ban Châu Âu điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm sợi PSF nhập khẩu từ một số nước, trong đó có Việt Nam

Ngày 19 tháng 12 năm 2013, Ủy ban châu Âu (EC) đã ra thông báo quyết định khởi xướng điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm sợi PSF nhập khẩu từ Trung Quốc, Ấn Độ và Việt Nam. Đây là vụ việc điều tra chống trợ cấp đầu tiên của EU đối với Việt Nam, vì vậy, việc chuẩn bị, đối phó với vụ điều tra này có ý nghĩa quan trọng do vụ việc này có thể trở thành tiền lệ cho các vụ việc của EC (nếu có) trong tương lai.

Ngay sau khi nhận được thông báo khởi xướng điều tra, Cục đã thông báo tới các Bộ/ngành có liên quan, tiến hành nghiên cứu phân tích vụ việc và soạn thảo công hàm đề Lãnh đạo Bộ ký gửi Cao Ủy Thương mại của Ủy ban Châu Âu nêu rõ quan điểm, lập luận chứng minh nhằm bảo vệ lợi ích của các doanh nghiệp sản xuất PSF của Việt Nam.

Ngày 20 tháng 12 năm 2013, EC đã gửi bản câu hỏi điều tra cho Chính phủ Việt Nam. Cục QLCT đã tích cực phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và luật sư tư vấn cho Chính phủ để hoàn thiện bản trả lời câu hỏi điều tra (gửi EC vào ngày 18/2/2014), cũng như bàn bạc thống nhất phương pháp ứng phó trong những giai đoạn tiếp theo của vụ việc.

HỘP TIN 15

Vụ việc Brazil điều tra chống bán phá giá mặt hàng lốp xe máy



Ngày 25 tháng 06 năm 2012, Bộ Phát triển, Công nghiệp và Ngoại thương Brazil (MDIC) đăng công báo về việc khởi xướng điều tra chống bán phá giá sản phẩm lốp cao su dành cho xe máy nhập khẩu từ Việt Nam.

Ngay sau đó, Cục đã phối hợp với Thương vụ Việt Nam tại Brazil gửi công hàm tới MDIC bày tỏ quan điểm phản đối vụ việc trên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2013, MDIC đã ra thông báo gia hạn thời gian điều tra đối với vụ việc này, theo đó, vụ việc điều tra sẽ kết thúc vào 25 tháng 12 năm 2013.

Ngày 19 tháng 12 năm 2013, MDIC thông báo ra kết luận cuối cùng về việc áp dụng các biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng lốp cao su xe máy nhập khẩu từ Việt Nam trong thời hạn 5 năm, mức thuế áp dụng là 1,80 USD/kg đối với các bị đơn bắt buộc, và 7,79 USD/kg đối với các doanh nghiệp khác.

HỘP TIN 16

Vụ việc Brazil điều tra chống bán phá giá sản phẩm thép cán nguội nhập khẩu từ một số nước, trong đó có Việt Nam

Ngày 13 tháng 4 năm 2012, Bộ Phát triển, Công nghiệp và Ngoại thương Brazil (MDIC) đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nguội nhập khẩu từ Việt Nam. Ngay sau đó, Cục QLCT đã soạn thảo công hàm gửi tới Bộ Phát triển, Công nghiệp và Ngoại thương Brazil (MDIC) để trình bày một số quan ngại đối với Brazil và đề nghị loại Việt Nam ra khỏi danh sách các nước bị điều tra do thiếu cơ sở pháp lý và thông lệ.

Ngày 19 tháng 12 năm 2012, MDIC đã tổ chức phiên điều trần đầu tiên trong đó các bên liên quan (nhà nhập khẩu, xuất khẩu, chính phủ liên quan...) đã nêu lên những bình luận, quan điểm về vụ việc để bảo vệ quyền lợi của mình. Cục cũng đã phối hợp với Thương vụ để soạn thảo bản bình luận trình bày quan điểm của phía Việt Nam.

Ngày 14 tháng 3 năm 2013, MDIC đã ra thông báo về việc gia hạn cho vụ việc trên thêm 6 tháng.

Ngày 5 tháng 10 năm 2013, sau 18 tháng khởi kiện, MDIC đã ban hành Quyết định cuối cùng trong vụ việc. Theo Quyết định này, bị đơn bắt buộc chịu mức thuế 35.6% khi xuất khẩu vào Brazil.



HỘP TIN 17

**Vụ việc
Thổ Nhĩ Kỳ điều tra
chống bán phá giá mặt
hàng sợi nhập khẩu từ 05
nước, trong đó có
Việt Nam**

bán
số nước,

Nhằm hỗ trợ
thông tin, Cục
đồng thời phối hợp

Ngày 18 tháng 10 năm 2012, Bộ Kinh tế Thổ
Nhĩ Kỳ đã chính thức khởi xướng điều tra chống
phá giá đối với mặt hàng sợi nhập khẩu từ một
trong đó có Việt Nam.

doanh nghiệp trong việc kháng kiện, ngay khi nhận được
QLCT đã có công văn gửi tới Hiệp hội Bông sợi Việt Nam,
chặt chẽ với Thương vụ Việt Nam tại Thổ Nhĩ Kỳ để gửi công hàm
tới cơ quan điều tra Thổ Nhĩ Kỳ bày tỏ quan điểm của Việt Nam về vụ việc.

Kết luận về mức thuế chống bán phá giá đối với các doanh nghiệp Việt Nam là từ
19.72%-31.10%



HỘP TIN 18

**Vụ việc
Philippines điều tra
áp dụng biện pháp tự vệ
đối với sản phẩm thép
mạ kẽm và thép
mạ màu nhập khẩu**

Ngày 27 tháng 9 năm 2013, Cục Nhập khẩu - Bộ
Công Thương Philippines thông báo khởi xướng điều
tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với mặt hàng sắt
mạ kẽm (GI) và sắt mạ sơn (PPGI) nhập khẩu vào thị
trường Philippines.

Ngày 08 tháng 11 năm 2013, Cục QLCT đã gửi
Công hàm đến Cục Nhập khẩu - Bộ Công Thương
Philippines để bày tỏ một số quan ngại về vụ việc và
đề nghị Cục Nhập khẩu - Bộ Công Thương Philippines
cân nhắc, xem xét đầy đủ các ý kiến quan ngại của
Việt Nam nêu trong Công hàm, đồng thời đề nghị
Philippines loại trừ Việt Nam ra khỏi biện pháp tự
vệ theo quy định của WTO đối với các nước đang
phát triển.

Cục đang tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp
có liên quan để theo dõi các diễn biến tiếp theo của
vụ việc.

HỘP TIN 19

**Vụ việc
Australia điều tra
chống bán phá giá
đối với sản phẩm
Máy biến thế nhập khẩu
từ nhiều nước,
trong đó có
Việt Nam**



Ngày 26 tháng 07 năm 2013, Ủy ban chống bán phá giá Australia đã chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm máy biến thế nhập khẩu từ Việt Nam. Ủy ban chống bán phá giá cũng đã tiến hành thẩm tra tại chỗ đối với doanh nghiệp bị đơn bắt buộc của Việt Nam vào giữa tháng 11 năm 2013.

Ngày 20 tháng 11 năm 2013, Ủy ban Chống bán phá giá Australia đã ra kết luận sơ bộ khẳng định có hành vi bán phá giá, với mức thuế chống bán phá giá sơ bộ là 3.4%.

Dự kiến, quyết định cuối cùng về vụ việc sẽ được ban hành vào cuối tháng 4 năm 2014.

2. CÔNG TÁC GIẢI TRÌNH KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

Đối với Hoa Kỳ, tháng 01 năm 2014, Cục QLCT đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan tổ chức Phiên họp lần thứ 5 của Nhóm công tác song phương Việt Nam - Hoa Kỳ về kinh tế thị trường và phòng vệ thương mại. Tại các buổi làm việc, phía Việt Nam đã chuẩn bị các bài trình bày cập nhật khuôn khổ pháp lý về chính sách, pháp luật và thực tiễn thực thi, những đổi mới trong chính sách pháp luật của Việt Nam về các vấn đề liên quan đến các tiêu chí được quy định trong pháp luật Việt Nam về quy chế kinh tế thị trường và trả lời các câu hỏi về các vấn đề mà phía Hoa Kỳ quan tâm.

Đối với EU, sau khi kết thúc phiên làm việc thứ 05 của Nhóm công tác Việt Nam - EU về quy chế KTTT của Việt Nam, dựa trên danh sách các vấn đề phía EC yêu cầu, Cục QLCT đã gửi công văn cho các Bộ/ngành đề nghị cập nhật thông tin và Cục đã tổng hợp, soạn thảo Báo cáo bổ sung thông tin về Kinh tế thị trường Việt Nam gửi EC vào tháng 04 năm 2013.

Ngày 08 tháng 11 năm 2013, Cục đã nhận được Báo cáo đánh giá sơ bộ năm 2013 của Ủy ban Châu Âu (EC) về giải trình kinh tế thị trường (KTTT) Việt Nam

Hiện nay, Cục đang tích cực phối hợp chặt chẽ với Thương vụ Việt Nam tại Liên minh Châu Âu - Bỉ để chuẩn bị cho phiên làm việc tiếp theo với phía EU dự kiến vào tháng 03 năm 2014.

3. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ CÁC CÔNG VIỆC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN WTO

Vụ việc giải quyết tranh chấp Tôm tại WTO

Sau khi vụ việc WTO1 (DS404) đạt được kết quả tích cực và nhằm đạt được mục tiêu là toàn bộ các doanh nghiệp xuất khẩu tôm hoặc một số nhà xuất khẩu tôm lớn của Việt Nam có cơ hội thoát ra khỏi Lệnh áp thuế chống bán phá giá của Hoa Kỳ từ năm 2005 đến nay, ngày 17 tháng 12 năm 2012, Việt Nam đã tiếp tục gửi tới Cơ quan giải quyết tranh chấp của WTO (DSB) yêu cầu thành lập Ban Hội thẩm cho vụ việc WTO2 (DS429).

Ngày 11 và 12 tháng 12 năm 2013, Cục đã phối hợp với Phái đoàn Việt Nam tại Geneva cùng luật sư tư vấn tham gia phiên tranh tụng lần thứ nhất với Ban Hội thẩm.

Hiện nay, Cục đang tiếp tục phối hợp với luật sư và Phái đoàn Việt Nam về việc chuẩn bị bản phản biện đối với phần trả lời câu hỏi Ban Hội thẩm của Hoa Kỳ, chuẩn bị cho phiên tranh tụng thứ hai (diễn ra vào cuối tháng 3/2014) và các giai đoạn tiếp theo của vụ việc.

Tham gia một số vụ việc giải quyết tranh chấp tại WTO với tư cách là bên thứ ba

Để học hỏi kinh nghiệm và thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho việc xử lý các công việc có liên quan của Việt Nam, trong năm 2013, Cục QLCT đã chủ động phối hợp với Phái đoàn Việt Nam tại Geneva đăng ký tham gia bên thứ ba trong các vụ việc sau:

- » Vụ việc DS437: Vụ việc Trung Quốc khiếu kiện Hoa Kỳ tại WTO liên quan đến vấn đề xác định “tổ chức công” của Hoa Kỳ trong các vụ việc điều tra chống trợ cấp đối với hàng hóa từ các quốc gia có nền kinh tế phi thị trường.
- » Vụ việc DS449: Vụ việc Trung Quốc khiếu kiện Hoa Kỳ liên quan đến nội dung Luật chống trợ cấp của Hoa Kỳ và vấn đề tính thuế hai lần (double-counting).

Tham gia phiên họp các Ủy ban: Chống bán phá giá, Chống trợ cấp, Tự vệ của WTO

Cục QLCT đã chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan tham dự phiên họp các Ủy ban: Chống bán phá giá, Chống trợ cấp, Tự vệ tại WTO vào tháng 4 và 10/2013. Cục QLCT đã tận dụng diễn đàn đa phương này để nêu quan điểm, quan ngại về một số vụ việc liên quan đến hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam nhằm bảo vệ lợi ích cho các doanh nghiệp Việt Nam.

4. THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG ĐÀM PHÁN

Cục QLCT đã chủ trì đàm phán về vấn đề phòng vệ thương mại trong các hiệp định thương mại tự do FTA như: Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP); Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EFTA; Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU; Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh Hải quan Nga, Belarus, Kazakhstan.





MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC

CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA
CÁC HOẠT ĐỘNG THỂ THAO

Được sự quan tâm và khuyến khích của Lãnh đạo Cục, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hoạt động tình nguyện do Cục phát động và thực hiện đã không ngừng phát triển. Các hoạt động này đã góp phần hữu ích cho việc rèn luyện cũng như tăng cường giao lưu lành mạnh giữa các cán bộ trong nội bộ Cục và các đơn vị của Bộ Công Thương.

A CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA

Nhằm thiết thực chào mừng “Tháng Thanh niên”, đồng thời triển khai một trong các hoạt động mang tính truyền thống - hoạt động từ thiện, ngay từ những tháng đầu tiên của năm 2013, Đoàn TN Cục QLCT đã triển khai vận động đóng góp gây dựng và duy trì “Quỹ từ thiện VCA” để giúp đỡ và hỗ trợ các cháu mang bệnh hiểm nghèo nhưng có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Năm 2013, Quỹ từ thiện của VCA đã hỗ trợ cho 03 trẻ em bị bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh khó khăn được Báo điện tử Dân trí đưa tin, đến tận nơi thăm hỏi, chia sẻ, động viên các em đấu tranh với bệnh tật. Đây là một hoạt động hết sức có ý nghĩa hướng tới cộng đồng, xã hội.

Trong năm 2013, Đoàn Thanh niên Cục đã tổ chức Hội thi hóa trang VCA 2014 và được toàn bộ Đoàn viên thanh niên của Cục hưởng ứng nhiệt tình. Chương trình đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho các cán bộ công nhân viên của Cục.

Công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên nhi đồng đã trở thành hoạt động thường xuyên của Cục QLCT. Hàng năm, Đoàn TN Cục đều tổ chức các hoạt động tuyên dương, trao phần thưởng cho các em học sinh giỏi, học sinh tiên tiến, xuất sắc, kịp thời động viên, khích lệ các em học sinh nghèo vượt khó. Nhân dịp Tết thiếu nhi 1-6, Cục đã trao phần thưởng cho hơn gần 20 em học sinh giỏi, đã đạt thành tích cao trong năm học 2012 - 2013 và trong các kỳ thi quốc gia, tỉnh, thành phố, tặng quà cho hơn 50 em nhi đồng là con em CBCC của Cục.



B CÁC HOẠT ĐỘNG THỂ THAO

Với phương châm “Khỏe để học tập và công tác tốt” Cục QLCT luôn hằng hái, tích cực không chỉ tham gia các phong trào thể dục thể thao do Bộ Công Thương phát động mà còn chủ trì và tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao như Giải Tennis khối Cơ quan của Bộ Công Thương vào tháng 2013.





ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC NĂM 2014

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2013
PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2014

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2013

1. VỀ CẠNH TRANH

1.1. Những kết quả tích cực

Năm 2013 đánh dấu điểm sáng của Cục QLCT trong công tác xây dựng văn bản pháp luật về cạnh tranh với sự ra đời của Dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp và Dự thảo nghị định thay thế Nghị định 120/2005/NĐ-CP về xử lý vi phạm trong lĩnh vực cạnh tranh. Sự ra đời của hai dự thảo văn bản pháp luật này đã đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn và mở đường cho sự phát triển của công tác quản lý cạnh tranh tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, các hoạt động hỗ trợ thực thi pháp luật cạnh tranh cũng đạt được những kết quả tích cực: thêm 10 lĩnh vực được nghiên cứu và đánh giá cạnh tranh, hoạt động đàm phán chính sách cạnh tranh được tăng cường trong hiệp định TPP (Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương) và nhiều hiệp định thương mại tự do với các quốc gia khác. Những kết quả trên cho thấy, năm 2013 thực sự là một năm nền tảng, tạo lực đẩy cho sự phát triển trong tương lai của Cục. Cục QLCT ghi nhận những yếu tố tạo nên thành công trong năm như sau:

- » Một là sự đoàn kết, đồng lòng và tinh thần làm việc tích cực của toàn thể cán bộ, công chức của Cục.
- » Hai là, Luật Cạnh tranh đã dần đi vào cuộc sống, nhận thức về pháp luật cạnh tranh của cộng đồng doanh nghiệp đã từng bước được nâng lên đáng kể
- » Ba là, công tác hợp tác quốc tế của Cục rất hiệu quả nên mặc dù lĩnh vực công tác có nhiều đặc thù nhưng Cục đã nhận được sự hỗ trợ hợp tác kỹ thuật của nhiều nước và qua đó đã học hỏi được nhiều kinh nghiệm trong thực thi nhiệm vụ.

1.2. Những hạn chế

Trong quá trình thực thi các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra, Cục QLCT đã đạt được những kết quả thành công nhất định, tuy nhiên cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức xuất phát từ những bất cập tồn tại chủ quan và khách quan.

a) Những tồn tại xuất phát từ nguồn nhân lực

Quá trình điều tra các vụ việc hạn chế cạnh tranh đòi hỏi các điều tra viên tham gia phải đáp ứng được các yêu cầu cao về kiến thức chuyên môn, phải có hiểu biết sâu rộng về lĩnh vực, ngành đang bị điều tra, đặc biệt là kỹ năng, nghiệp vụ điều tra. Tuy nhiên, nguồn lực điều tra viên của Cục hầu hết là cán bộ trẻ nên còn nhiều hạn chế về kinh nghiệm và kỹ năng xử lý vụ việc.

b) Những tồn tại từ quy định của pháp luật cạnh tranh

Luật Cạnh tranh là văn bản quy phạm điều chỉnh quan hệ cạnh tranh đầu tiên được ban hành tại Việt Nam nên không thể tránh khỏi những bất cập, gây khó khăn cho quá trình thực thi pháp luật.

Trong thời gian tới, cần phải có nghiên cứu, rà soát để từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao hiệu quả của hoạt động thực thi luật.

c) Những tồn tại xuất phát từ nhận thức về Luật Cạnh tranh của doanh nghiệp

Trên thực tế, hiểu biết của các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trên thị trường Việt Nam về pháp luật cạnh tranh mặc dù đã được cải thiện nhưng vẫn còn hạn chế, vẫn còn một số doanh nghiệp chưa hợp tác tích cực với Cục QLCT trong việc cung cấp thông tin làm ảnh hưởng đến quá trình điều tra của Cục.

Các doanh nghiệp còn chưa chủ động trong việc phát hiện, tố cáo các vi phạm quy định về kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chính doanh nghiệp mình



2. VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

2.1. Những kết quả tích cực

Năm 2013, công tác quản lý nhà nước về BVQLNTD đã đạt được một số kết quả khả quan, cụ thể:

- » Pháp luật BVQLNTD đã từng bước đi vào cuộc sống, nhận thức về bảo vệ NTD được nâng lên một bước, cụ thể, nhiều doanh nghiệp đã chủ động thu hồi hàng hóa có khuyết tật, chủ động đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung với cơ quan quản lý nhà nước.
- » Các tổ chức xã hội tham gia công tác bảo vệ NTD đã dần hình thành tới tận các địa phương, mở rộng hoạt động và bắt đầu có tiếng nói trong cộng đồng. Hoạt động của các Hội đã phong phú hơn, biết tranh thủ sự hỗ trợ không chỉ cơ quan quản lý nhà nước mà còn của các cá nhân tổ chức kinh doanh để triển khai hoạt động bảo vệ NTD.
- » Công tác bảo vệ người tiêu dùng trong nền kinh tế thị trường đang được xã hội hóa theo yêu cầu của thực tiễn. Đồng thời, công tác quản lý nhà nước về bảo vệ NTD từ Trung ương tới địa phương đã được quan tâm và dần hướng đến sự chuyên nghiệp, hiệu quả.

- » Hoạt động kiểm soát HDTM, ĐKGDC cũng đã dần đi vào nề nếp và bước đầu đạt những kết quả tích cực.

2.2. Những hạn chế

Tuy nhiên, công tác quản lý nhà nước về BVQLNTD năm 2013 vẫn còn một số điểm hạn chế:

- » Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa thực sự phong phú, nội dung chưa chuyên sâu, còn nặng tính hình thức. Bên cạnh đó, Cục cũng chưa triển khai tập huấn pháp luật BVQLNTD cho các đối tượng là doanh nghiệp với những ngành hàng tiêu dùng có tác động lớn đến người tiêu dùng.
- » Tổng đài hỗ trợ người tiêu dùng Call Center và Trang thông tin điện tử về bảo vệ người tiêu dùng hoạt động chưa đạt hiệu quả cao, chưa thực sự đến được với số đông người tiêu dùng.
- » Một số vấn đề đã được luật hóa nhưng chưa có hướng dẫn triển khai cụ thể như việc giải quyết tranh chấp tại tòa bằng thủ tục rút gọn chưa có văn bản hướng dẫn.



3. VỀ CÔNG TÁC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

3.1. Những kết quả tích cực

Năm 2013 đánh dấu sự trưởng thành của Cục QLCT trong công tác phòng vệ thương mại với rất nhiều kết quả tích cực trên nhiều phương diện:

- » Đối với công tác điều tra áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam, lần đầu tiên Việt Nam đã tiến hành áp dụng biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài (đối với sản phẩm dầu thực vật) và tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm nhập khẩu vào thị trường Việt Nam (đối với sản phẩm thép không gỉ)
- » Đối với công tác xử lý các vụ kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu Việt Nam, Cục đã xử lý thành công rất nhiều vụ việc. Điển hình là trong vụ việc Hoa Kỳ điều tra chống trợ cấp đối với mặt hàng tôm nước iced đông lạnh nhập khẩu từ Việt Nam, với sự nỗ lực chung của Cục và các đơn vị phối hợp liên quan, phía Hoa Kỳ đã phải đưa ra kết luận chấm dứt vụ việc và các doanh nghiệp xuất khẩu không bị áp thuế chống trợ cấp.

- » Bên cạnh đó, Cục cũng chủ động tham gia vào các công việc liên quan đến WTO để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các doanh nghiệp Việt Nam trong các vụ kiện phòng vệ thương mại. Những hoạt động này cũng đã góp phần nâng cao vị thế của Cục QLCT đối với các nước thành viên WTO

3.2. Những hạn chế

Các vụ kiện phòng vệ thương mại nhằm vào hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam có xu hướng ngày càng tăng, đối tượng sản phẩm bị kiện không chỉ nằm trong các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam (tôm, cá basa, thép...) mà còn lan đến các sản phẩm xuất khẩu có tiềm năng phát triển của Việt Nam (sợi, lốp xe, giấy...)

Bên cạnh đó, tuy đã có bước khởi đầu trong công tác điều tra các vụ việc phòng vệ thương mại đối với các sản phẩm nhập khẩu vào Việt Nam nhưng so với thực tiễn các hoạt động cạnh tranh không lành mạnh trong thương mại quốc tế đang diễn ra tại Việt Nam, những việc Cục QLCT đã làm được còn chưa xứng với tiềm năng của mình.

Những bất cập này là do:

- » Các doanh nghiệp xuất khẩu và các hiệp hội ngành hàng chưa có nhận thức, hiểu biết đầy đủ về các quy định pháp luật nói chung và trong lĩnh vực phòng vệ thương mại nói riêng, do đó chưa nắm bắt và chủ động sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại một cách tích cực nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thương mại quốc tế.
- » Đội ngũ cán bộ về lĩnh vực phòng vệ thương mại của Việt Nam tuy đã có sự trưởng thành nhưng vẫn còn chưa đáp ứng hiệu quả những đòi hỏi thực tiễn công tác phòng vệ thương mại của Việt Nam
- » Hiểu biết trong lĩnh vực phòng vệ thương mại của các cơ quan quản lý nhà nước còn nhiều hạn chế dẫn đến việc đưa ra những chính sách vi phạm các Hiệp định WTO, gây ra các vụ kiện liên quan đến trợ cấp đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam.



B PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2014

1. BỐI CẢNH YÊU CẦU NĂM 2014

Năm 2014, tình hình kinh tế thế giới tuy có dấu hiệu phục hồi nhưng không đồng đều giữa các nước và vùng lãnh thổ và vẫn chứa đựng một số yếu tố bất ổn. Ở trong nước, rất nhiều doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn cả về vốn và thị trường. Tình hình kinh tế - xã hội nước ta chuyển biến tích cực nhưng khó khăn, thách thức còn lớn. Bên cạnh đó, năm 2014 là năm tiếp tục thực hiện lộ trình tái cơ cấu nền kinh tế, tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh... do đó sẽ tác động không nhỏ tới môi trường kinh doanh.

Đi cùng với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng và việc tham gia các FTA với yêu cầu cao hơn, toàn diện hơn tạo ra nhiều cơ hội cho hợp tác cùng phát triển và tranh chấp thương mại sẽ diễn ra phức tạp hơn. Hoạt động sáp nhập và tập trung kinh tế sẽ diễn ra nhiều hơn, sự can thiệp của nhà nước vào quá trình sản xuất kinh doanh sẽ có xu hướng giảm dần, sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường, nguy cơ phát triển các hành vi cạnh tranh không lành mạnh và vi phạm quyền lợi người tiêu dùng sẽ ngày càng phổ biến và tình vi là những thách thức lớn cho những cơ quan quản lý nhà nước về những vấn đề này.

Trước bối cảnh trên, một số yêu cầu đặt ra đối với Cục năm 2014 là:

Thứ nhất, trình độ cán bộ và tổ chức bộ máy của Cục phải thực sự đủ mạnh và phát triển tương xứng với đòi hỏi yêu cầu nhiệm vụ đặt ra mới có thể bảo vệ được lợi ích của các doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Thứ hai, công cụ pháp luật về quản lý cạnh tranh, phòng vệ thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng phải thật sự hữu hiệu mới

có thể tạo lập và duy trì môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ lợi ích chính đáng của người tiêu dùng điều đó đòi hỏi phải tiếp tục nghiên cứu để tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời.

Thứ ba, sự hiểu biết pháp luật của doanh nghiệp và nhận thức về quyền lợi của người tiêu dùng cần nâng cao. Hội nhập và cạnh tranh đem lại nhiều cơ hội, lợi ích cho doanh nghiệp và người tiêu dùng, nhưng doanh nghiệp và người tiêu dùng thiếu hiểu biết về pháp luật thì quyền lợi cũng rất dễ bị xâm phạm. Vì vậy, việc nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người tiêu dùng là rất quan trọng để có thể tự ứng phó và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình.

Thứ tư, tập trung nhiều hơn nguồn lực để tăng cường điều tra và xử lý được nhiều vụ việc, hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh, phòng vệ thương mại và quyền lợi người tiêu dùng, góp phần lành mạnh hóa hoạt động cạnh tranh trên thị trường.



2. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2014



2.1. Đối với công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Chủ trì, tham mưu lãnh đạo Bộ ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định thay thế Nghị định 110/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp.

Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị pháp luật về cạnh tranh phù hợp với các quy định của quốc tế và điều kiện thực tiễn tại Việt Nam.

Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao xây dựng thông tư liên tịch hướng dẫn về trình tự giải quyết yêu cầu người tiêu dùng theo thủ tục rút gọn tại tòa.

Xây dựng Đề án nghiên cứu bổ sung Quyết định 02/2012/QĐ-TTg của TTCP về việc ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung đối với một số lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, y tế, giáo dục...

2.2. Đối với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Tập huấn phổ biến pháp luật, hướng dẫn (bằng nhiều hình thức khác nhau) về pháp luật cạnh tranh; thông tin, pháp luật về bán hàng đa cấp cho cán bộ quản lý tại các địa phương và cho các doanh nghiệp trong cả nước.

Chủ động triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về 3 Pháp lệnh Chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành tới các doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng sản xuất nội địa Việt Nam và các bên có liên quan để nâng cao nhận thức, hiểu biết trong việc sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình cũng như thương mại công bằng trong bối cảnh mở cửa thị trường Việt Nam và tự do hóa thương mại ngày càng sâu rộng.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cho người tiêu dùng, các tổ chức, cá nhân kinh doanh và toàn xã hội về lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Đặc biệt, chú trọng hướng ứng sự kiện “Ngày Quyền của người tiêu dùng thế giới - Ngày 15/3” trên phạm vi cả nước.

2.3. Đối với công tác quản lý cạnh tranh

Tăng cường công tác giám sát và quản lý cạnh tranh, như chủ động nghiên cứu, tổng kết thực tiễn và đề xuất sửa đổi các quy định về tập trung kinh tế trong Luật Cạnh tranh cho phù hợp với thực tiễn; tiếp tục triển khai công tác kiểm soát các hoạt động tập trung kinh tế; tiếp tục thực hiện đánh giá cạnh tranh trong một số lĩnh vực của nền kinh tế; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về các doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh, các doanh nghiệp độc quyền, các quy tắc cạnh tranh trong hiệp hội và các trường hợp miễn trừ.

Cập nhật và xây dựng báo cáo năm về tập trung kinh tế;

Xây dựng cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh và M&A.

Đặt mục tiêu trong năm 2014 sẽ kết thúc và chuyển hồ sơ sang Hội đồng cạnh tranh những vụ việc đang tiến hành điều tra. Bên cạnh đó, phần đầu điều tra mới 02 đến 03 vụ việc trên cơ sở các kết quả điều tra tiền tố tụng hoặc các thông tin do Bên khiếu nại cung cấp.

Đặt mục tiêu trong năm 2014 sẽ tiến hành điều tra tiền tố tụng khoảng 10-15 vụ việc.

Tổ chức điều tra xử lý kết hợp với tham vấn giải quyết từ 45 đến 50 vụ việc về cạnh tranh không lành mạnh, trong đó tập trung vào các hành vi vi phạm về quảng cáo nhằm cạnh tranh không lành mạnh, khuyến mại nhằm cạnh tranh không lành mạnh, chỉ dẫn gây nhầm lẫn, gièm pha doanh nghiệp khác, gây rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác.

Tổ chức các đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bán hàng đa cấp, làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp bán hàng đa cấp tại cơ sở và xử lý nghiêm minh đối với các doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật.

2.4. Đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Tập trung nghiên cứu triển khai hoạt động BVQLNTD trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm.

Tập trung đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực BVQLNTD.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổng đài hỗ trợ người tiêu dùng và website bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Nghiên cứu, đề xuất và đưa vào áp dụng một số biện pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại của NTĐ.

Tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương tiến hành lập Hội (15 địa phương chưa có Hội), trong đó chú trọng đến các tỉnh miền núi phía Bắc. Dự kiến năm 2014, đồn đốc, hỗ trợ các địa phương thành lập thêm ít nhất từ 2 đến 3 Hội mới.

Tiếp tục đồn đốc các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg tiến hành đăng ký.

Kiểm tra hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung của một số tổ chức nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không buộc phải đăng ký theo Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg.

Đẩy mạnh mảng công tác thanh kiểm tra, giải quyết khiếu nại và xử lý vi phạm pháp luật BVQLNTD về kiểm soát HĐTM, ĐKGDC.

2.5. Đối với công tác phòng vệ thương mại

Tiếp tục theo dõi, cập nhật thông tin, diễn biến mới liên quan đến các vụ kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp và áp dụng biện pháp tự vệ của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Phối hợp, tham vấn kỹ thuật cho các doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng trong việc đối phó với các vụ việc đang trong quá trình áp dụng cũng như nguy cơ nảy sinh vụ kiện trong tương lai.

Theo dõi, cập nhật thông tin, rà soát và cảnh báo những mặt hàng có nguy cơ bị điều tra lẫn tránh thuế chống bán phá giá thông qua hành vi gian lận thương mại, chuyển tải và chuyển dịch đầu tư nước ngoài từ các quốc gia bị áp thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ sang Việt Nam để bảo vệ lợi ích chung của toàn ngành sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam.

Tiếp tục công tác đàm phán, vận động, đối thoại kỹ thuật để các nước/đối tác công nhận nền kinh tế thị trường đầy đủ của Việt Nam, đặc biệt tập trung vào các đối tác quan trọng là Hoa Kỳ, Liên minh Châu Âu,...

Chủ động và tăng cường hơn nữa các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu và vận hành tốt hệ thống cảnh báo sớm để nâng cao hiệu quả công tác phòng vệ thương mại, đối phó với các rào cản trong phòng vệ thương mại của các nước mà Việt Nam có hàng hóa xuất khẩu, phối hợp với các Bộ, Ban ngành liên quan đối phó với các vụ kiện chống bán phá giá và ngăn ngừa bán phá giá tại thị trường Việt Nam.

Chủ động và tích cực làm việc với các Hiệp hội, các doanh nghiệp trong nước, để có biện pháp hỗ trợ sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại nhằm hỗ trợ các ngành hàng gặp khó khăn trước sức ép cạnh tranh không lành mạnh của hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài.

2.6. Hoàn thiện hệ thống tích hợp thông tin ThinkFair

Phối hợp chặt chẽ với đối tác Hàn Quốc để hoàn thiện và vận hành Hệ thống thông tin tích hợp (Thinkfair). Hiện nay Hệ thống đang ở giai đoạn chuyển sang tiếng Việt và hoàn thiện thêm một số chức năng, dự kiến Hệ thống sẽ chính thức hoàn thiện và đưa vào vận hành thử vào Quý II năm 2014.

2.7. Đối với các hoạt động hỗ trợ khác

2.7.1 Hoạt động hợp tác quốc tế

Chủ động nâng cao vị thế và đóng vai trò tích cực của Cục trên bình diện quốc tế như: ASEAN, APEC, ICN...

Tích cực, chủ động phối hợp với các đối tác nước ngoài để mở rộng hợp tác song phương và đa phương.

2.7.2 Hoạt động thông tin, xuất bản

Duy trì, phát triển trang thông tin điện tử của Cục (tiếng Việt và tiếng Anh). Vận hành, quản trị hệ thống máy chủ của Cục để cung cấp thông tin tốt hơn cho các cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng.

2.7.3 Hoạt động văn phòng

Ngoài những hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ, năm 2014, Văn phòng tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (theo Đề án 30, 30c, 896), chuẩn hóa các quy trình, thủ tục thực hiện các công việc của Cục và triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào hoạt động của toàn Cục. Triển khai áp dụng Hệ thống Thinkfair vào trong công tác điều hành và xử lý công việc.

Tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực dài hạn và các hoạt động đào tạo chuyên môn khác nhằm từng bước chuẩn hoá đội ngũ cán bộ công chức. Triển khai các chương trình đào tạo về các lĩnh vực hoạt động của Cục.

Đối với hoạt động của Văn phòng đại diện, năm 2014 tập trung tổ chức bộ máy, tăng cường nguồn nhân lực, ổn định cơ sở vật chất đảm bảo cho các hoạt động hỗ trợ của toàn Cục. Từng bước mở rộng, nâng cấp quan hệ với các cơ quan hữu quan, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị của Cục đi sâu vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.





Ấn phẩm được hỗ trợ xuất bản bởi **Dự án JICA Hỗ trợ kỹ thuật nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về luật và chính sách cạnh tranh tại Việt Nam**

CỤC QUẢN LÝ CẠNH TRANH – BỘ CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ : Số 25 – Ngô Quyền – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại : +84 4 2220 5002

Fax : +84 4 2220 5003

E-mail : qlct@moit.gov.vn

Website : www.vca.gov.vn ; www.qlct.gov.vn